



BẢN TIN SCIC

số T8 - 2024

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | www.scic.vn

TÍN HIỆU KHỞI SẮC CỦA KHU VỰC DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM

HÀNG TỶ USD CỦA CÁC QUỸ ĐẦU TƯ
TRÊN TOÀN CẦU CÓ THỂ ĐƯỢC RÓT VÀO
THỊ TRƯỜNG VỐN VIỆT NAM



MỤC LỤC



CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

- 26** **FPT TĂNG TRƯỞNG HƠN 20%** trong 7 tháng đầu năm 2024, lãi hơn 6.000 tỷ đồng
- 27** **HẢI DƯƠNG VÀ VIETNAM AIRLINE** hợp tác về đầu tư, thương mại, du lịch, hàng không
- 29** **MB LỘT TOP 3 NGÂN HÀNG** nộp ngân sách Nhà nước cao nhất

QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

- 31** **KHÔNG THỂ ĐỒNG NHẤT TÀI SẢN** của doanh nghiệp là vốn nhà nước
- 35** **HỘI NGHỊ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ** về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại SCIC đến năm 2025

TIN SCIC

- 41** **TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC** với đoàn Đại sứ Quán Cuba
- 43** **SCIC** tổ chức Tọa đàm: Dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp
- 47** **SCIC THAM DỰ DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP** Việt Nam-UAE
- 49** **SCIC HỖ TRỢ XÂY 30 CĂN NHÀ** cho người nghèo tỉnh Quảng Ngãi

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

- 52** **NGHỊ ĐỊNH SỐ 103/2024/NĐ-CP** ngày 30/07/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất

KINH TẾ THÁNG

- 03** **TÍN HIỆU KHỞI SẮC CỦA KHU VỰC DOANH NGHIỆP** 6 tháng đầu năm

TIÊU ĐIỂM NGÀNH

- 07** **HÀNG TỶ USD CỦA CÁC QUỸ ĐẦU TƯ TRÊN TOÀN CẦU** có thể được rót vào thị trường vốn Việt Nam
- 09** **DOANH NGHIỆP GIỮ VAI TRÒ TRUNG TÂM** trong đổi mới sáng tạo
- 13** **“KÉO” ĐẦU TƯ TƯ NHÂN** trở lại quỹ đạo

GÓC QUẢN TRỊ

- 15** **CÁC DOANH NGHIỆP ĐANG TRỞ NÊN GIÀU CÓ** như thế nào trong cơn sốt AI?
- 21** **4 ĐIỂM MẠNH CHÍNH CỦA NỀN KINH TẾ TRUNG QUỐC** và ý nghĩa của chúng đối với các công ty đa quốc gia

TÍN HIỆU KHỞI SẮC CỦA KHU VỰC DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM

■ ■ NGỌC KHA

Mặc dù vẫn còn đối mặt với rất nhiều khó khăn nhưng khu vực doanh nghiệp đã có những tín hiệu khởi sắc trở lại khi doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị

trường tiếp tục cao hơn số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường và niềm tin kinh doanh của doanh nghiệp những tháng tới đã tốt hơn giai đoạn trước.

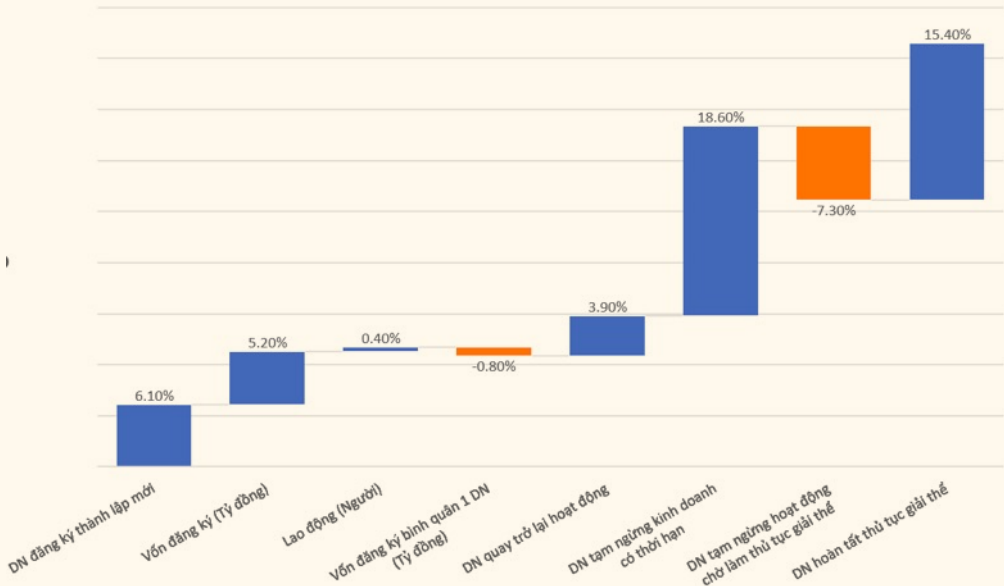
BIỂU ĐỒ 1: TÌNH HÌNH ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



BIỂU ĐỒ 2: TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP GIA NHẬP THỊ TRƯỜNG 6 THÁNG QUA CÁC NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2024



BIỂU ĐỒ 3: MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ DOANH NGHIỆP 6 THÁNG NĂM 2024
SO VỚI CÙNG KỲ NĂM 2023 (%)



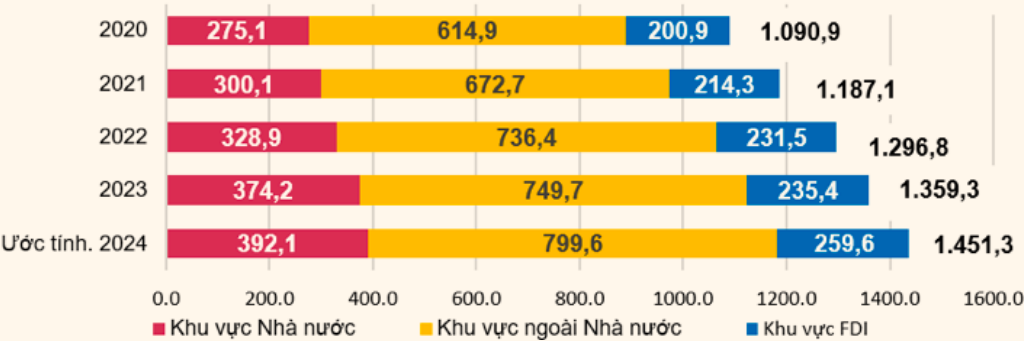
BIỂU ĐỒ 4: DOANH NGHIỆP THÀNH LẬP MỚI VÀ GIẢI THỂ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 PHÂN THEO MỘT SỐ LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

	Số lượng doanh nghiệp (Doanh nghiệp)		Tốc độ tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước (%)	
	Thành lập mới	Giải thể	Thành lập mới	Giải thể
Bán buôn, bán lẻ, sửa chữa ô tô, xe máy	32.773	4.231	13,8	35,4
Công nghiệp chế biến chế tạo	9.741	1.057	8,2	6,8
Xây dựng	8.374	732	2,5	7,2
Kinh doanh bất động sản	2.210	605	1,4	-7,5
Vận tải kho bãi	4.276	366	20,8	4,9
Dịch vụ lưu trú và ăn uống	2.993	448	-12,3	-6,5
Sản xuất phân phối, điện, nước, gas	590	113	15,7	-31,5

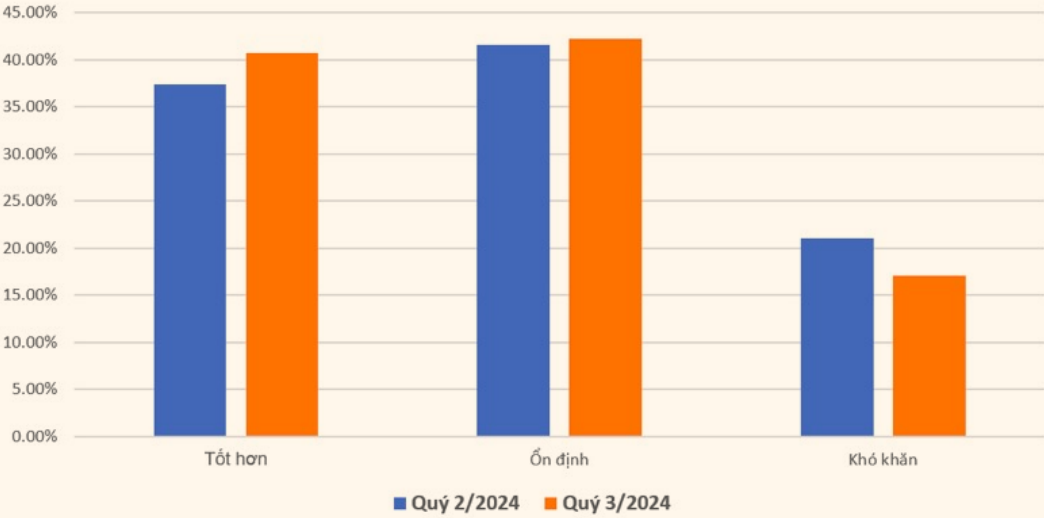
BIỂU ĐỒ 6: CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ TOÀN XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 (NGHÌN TỶ ĐỒNG)

	Thực hiện	Ước tính	Cộng dồn	So với cùng kỳ năm 2023 (%)
	Quý 1/2024	Quý 2/2024	6 tháng	6 tháng
TỔNG SỐ	617.1	834.3	1451.3	6.8
Vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước	98.9	145.5	244.4	3.5
Vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch NN	8.7	10.7	19.5	4.7
Vốn vay từ các nguồn khác (của khu vực Nhà nước)	21.6	31.1	52.7	6.0
Vốn đầu tư của doanh nghiệp Nhà nước (Vốn tự có)	14.8	17.6	32.4	5.9
Vốn đầu tư của dân cư và tư nhân	343.2	456.4	799.6	6.7
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài	110.5	149.1	259.7	10.3
Vốn huy động khác	19.4	23.8	43.1	10.2

BIỂU ĐỒ 5: TỔNG VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN TOÀN XÃ HỘI THEO GIÁ HIỆN HÀNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM CÁC NĂM 2020-2024 (NGHÌN TỶ ĐỒNG)



BIỂU ĐỒ 7: KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XU HƯỚNG KINH DOANH QUÝ 2/2024 VÀ DỰ BÁO XU HƯỚNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP QUÝ 3/2024 TRONG NGÀNH CÔNG NGHIỆP CHẾ BIẾN, CHẾ TẠO (%). NGUỒN: TCTK.



BIỂU ĐỒ 8: CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SẢN XUẤT CỦA DOANH NGHIỆP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024 (% Ý KIẾN DOANH NGHIỆP ĐƯỢC HỎI). NGUỒN: TCTK.



HÀNG TỶ USD CỦA CÁC QUỸ ĐẦU TƯ TRÊN TOÀN CẦU CÓ THỂ ĐƯỢC RÓT VÀO THỊ TRƯỜNG VỐN VIỆT NAM

TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ VIỆT NAM DỰ KIẾN SẼ CAO HƠN TRONG NĂM 2024, NHỜ SỰ PHỤC HỒI XUẤT KHẨU CÁC MẶT HÀNG CHẾ TẠO CHẾ BIẾN, DU LỊCH, TIÊU DÙNG VÀ ĐẦU TƯ, THEO BÁO CÁO MỚI CỦA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI (WB).

Theo WB, nền kinh tế Việt Nam được dự báo tăng trưởng 6,1% trong năm 2024, sau đó lên đến 6,5% trong các năm 2025 - 2026. Dự báo trên đã xét đến hiệu ứng xuất phát điểm cao hơn kể từ nửa cuối năm 2023 với giả định tăng trưởng xuất khẩu các mặt hàng chế tạo chế biến chững lại trong nửa cuối năm 2024, sau khi phục hồi 16,9% (so với cùng kỳ năm trước) trong nửa đầu năm 2024 và nhu cầu trên toàn cầu dự kiến chững lại năm 2024, nhất là tại Hoa Kỳ, là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam.

Bên cạnh đó, thị trường bất động sản cho thấy dấu hiệu phục hồi và dự báo sẽ xoay chiều vào cuối 2024 và đầu 2025 sau khi giải quyết được tình trạng đóng băng thị trường trái phiếu

doanh nghiệp và Luật đất đai có hiệu lực từ tháng 8/2024.

Trong điều kiện xuất khẩu tiếp tục tăng trưởng và bất động sản có dấu hiệu phục hồi, nhu cầu trong nước sẽ vững lên vào nửa cuối năm 2024 khi tâm lý nhà đầu tư và người tiêu dùng được cải thiện. Cân đối tài khoản vãng lai được dự báo vẫn duy trì thặng dư nhỏ, đồng thời Chính phủ đang quay lại củng cố cân đối ngân sách, còn lạm phát dự báo sẽ giảm từ 4,5% năm 2024 xuống còn 3,5% năm 2026.

Với tiêu đề “Vươn tới tầm cao mới trên thị trường vốn”, báo cáo ghi nhận nền kinh tế vẫn chưa quay lại lộ trình tăng trưởng như trước đại dịch. Do đó, cần đẩy mạnh đầu tư công để

Bảng 0.1. Một số chỉ số kinh tế, Việt Nam 2021-2026

Chỉ số	2021	2022	2023	Ước 2024	Dự báo 2025	Dự báo 2026
Tăng trưởng GDP (%)	2,6	8,0	5,0	6,1	6,5	6,5
Tăng trưởng các yếu tố chi tiêu						
Tiêu dùng của tư nhân	2,0	7,8	3,5	5,3	5,9	5,9
Tiêu dùng của Chính phủ	4,7	3,6	4,9	5,5	5,4	5,4
Đầu tư	3,7	5,8	4,1	6,8	7,0	7,2
Xuất khẩu	13,9	4,9	-2,5	11,4	7,4	8,0
Nhập khẩu	15,8	2,2	-4,3	11,7	7,0	7,7
Chỉ số giá tiêu dùng (bình quân, %)	1,8	3,1	3,3	4,5	4,0	3,5
Cân đối tài khoản vãng lai (%GDP)	-2,2	0,3	5,8	0,9	1,0	1,0
Cân đối tài khóa (*) (%GDP)	-1,4	0,7	-2,4	-0,8	-0,4	-0,2
Nợ Chính phủ và được Chính phủ bảo lãnh (**) (% GDP)	42,5	37,1	36,0	35,7	35,0	34,6

Nguồn: TCTK; Bộ Tài chính; NHNN; IMF; và tính toán của cán bộ Ngân hàng Thế giới

Chú thích: e = ước; f = dự báo; *: không bao gồm chi tiêu chưa phân bổ và áp dụng chuẩn Thống kê Tài chính Chính phủ (GFS); **: tính toán dựa trên Quyết định số 458/QĐ-TTg (28/04/2023) về kế hoạch vay và trả nợ công năm 2023, giai đoạn 2023-2025, Nghị quyết số 105/2023/QH15 (10/11/2023) về dự toán ngân sách năm 2024 của Quốc hội

vừa kích cầu ngắn hạn, đồng thời góp phần giải quyết vấn đề thiếu hụt hạ tầng – đặc biệt trong lĩnh vực năng lượng, giao thông và logistics – vốn đang là những nút thắt cản trở tăng trưởng. Bên cạnh đó, cần theo dõi sát sao chất lượng tài sản của các ngân hàng do nợ xấu gia tăng.

Ông Sebastian Eckardt, Trưởng Ban Kinh tế Vĩ mô, Thương mại và Đầu tư khu vực Đông Á Thái Bình Dương của Ngân hàng Thế giới cho biết: “Trong nửa đầu năm nay nền kinh tế Việt Nam được hưởng lợi do nhu cầu hàng xuất khẩu phục hồi. Để duy trì đà tăng trưởng từ nay đến cuối năm và các năm tới, các cấp có thẩm quyền cần tiếp tục cải cách thể chế, đẩy mạnh đầu tư công, đồng thời quản lý, giám sát các rủi ro trong thị trường tài chính”.

Theo WB, một trong những rủi ro chính đối với tăng trưởng kinh tế Việt Nam là yếu tố bất định của tăng trưởng kinh tế toàn cầu có thể thấp hơn dự kiến, nhất là tăng trưởng của những đối tác thương mại lớn của Việt Nam như Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, và Trung Quốc. Những diễn biến đó có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu các mặt hàng chế tạo chế biến của Việt Nam và ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng. Ngoài ra, đối với trong nước, sự mất ổn định của kinh tế vĩ mô có thể có tác động tiêu cực đến niềm tin của người tiêu dùng và các nhà đầu tư, ảnh hưởng đến tiêu dùng và đầu tư.

Thị trường bất động sản có thể hồi phục lâu hơn dự kiến, tác động xấu đến đầu tư của khu vực tư nhân. Nếu chất lượng tài sản của các ngân hàng tiếp tục yếu đi, năng lực cho vay của các ngân hàng có thể bị suy giảm. Là một trong những quốc gia có nguy cơ dễ tổn thương nhất với biến đổi khí hậu trên thế giới, thiên tai liên quan đến khí hậu ngày một gia tăng cũng có thể là một rủi ro tác động tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế.

Tuy nhiên, Báo cáo cho rằng, triển vọng trên cũng có thể được hưởng lợi từ những diễn biến tích cực hơn. Tăng trưởng cao hơn dự kiến của kinh tế toàn cầu có thể thúc đẩy phục hồi bền vững cho lĩnh vực xuất khẩu của Việt Nam. Chính sách tiền tệ nới lỏng hơn tại các nền kinh

tế phát triển lớn đã được bắt đầu tại Ngân hàng Trung ương châu Âu và Ngân hàng Trung ương Anh Quốc, kết hợp với Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ đang có tín hiệu về khả năng cắt giảm lãi suất vào tháng 9, có thể tiếp tục thúc đẩy tổng cầu ở các nền kinh tế phát triển và đẩy mạnh xuất khẩu của Việt Nam. Điều này cũng có thể góp phần làm giảm chi phí huy động tài chính trên toàn cầu và thu hẹp chênh lệch lãi suất giữa VND/USD, từ đó đem lại tác động tích cực lan tỏa cho ngành ngân hàng và khu vực tài chính ở Việt Nam.

Một chuyên đề đặc biệt của báo cáo nhấn mạnh rằng, phát triển các thị trường vốn sẽ tạo ra nguồn vốn dài hạn quan trọng cho nền kinh tế, giúp Việt Nam đạt mục tiêu trở thành quốc gia thu nhập cao vào năm 2045.

Báo cáo chỉ ra những thách thức chính của thị trường vốn, bao gồm tỷ trọng thấp của các nhà đầu tư tổ chức trong cơ cấu nhà đầu tư và đầu tư từ quỹ của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (BHXH) chưa được khai thác đúng mức.

Báo cáo khuyến nghị cần có khung chính sách mạnh mẽ hơn, trong đó BHXH sẽ trở thành một nhân tố chính đẩy mạnh sự phát triển của thị trường vốn. Các chính sách nhằm tạo điều kiện nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi, kết hợp với những cải cách nhằm nâng cao minh bạch thị trường và bảo vệ các nhà đầu tư, sẽ giúp thu hút thêm các nhà đầu tư nước ngoài. Sự phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong khu vực tài chính là một yếu tố quan trọng góp phần đạt được những mục tiêu đó.

Ông Ketut Ariadi Kusuma, chuyên gia cao cấp về khu vực tài chính của Ngân hàng Thế giới nói: “Hàng tỷ USD của các quỹ đầu tư trên toàn cầu sẽ được rót vào các thị trường vốn nếu Việt Nam được nâng cấp thành thị trường mới nổi. Đồng thời, cần từng bước đa dạng hóa kênh đầu tư quỹ của BHXH để cải thiện lợi nhuận dài hạn và tăng nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế thông qua đầu tư vào khu vực doanh nghiệp”.

Nguồn: Đầu tư Chứng khoán

DOANH NGHIỆP GIỮ VAI TRÒ TRUNG TÂM TRONG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

ĐỔI MỚI SÁNG TẠO KHÔNG CHỈ LÀ ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG ĐỂ THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ, MÀ CÒN LÀ NỀN TẢNG ĐỂ GIẢI QUYẾT NHỮNG THÁCH THỨC XÃ HỘI VÀ MÔI TRƯỜNG PHỨC TẠP. TRỌNG TÂM CỦA HỆ THỐNG NÀY LÀ CÁC DOANH NGHIỆP.



Đặng Đức Thành
Chủ tịch CLB
Các nhà kinh tế
(VEC)

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững và năng lực cạnh tranh của một quốc gia. Đổi mới sáng tạo không chỉ là động lực quan trọng để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, mà còn là nền tảng để giải quyết những thách thức xã hội và môi trường phức tạp. Trọng tâm của hệ thống này là các doanh nghiệp – những chủ thể không chỉ đóng vai trò là nơi sản sinh và ứng dụng các ý tưởng mới, mà còn là cầu nối giữa nghiên cứu khoa học và thị trường. Doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp khởi nghiệp và các công ty công nghệ cao, được xem như những “động cơ” chính thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Thông qua việc đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D), hợp tác với các viện nghiên cứu và trường đại học, doanh nghiệp không chỉ tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới, mà còn thúc đẩy quá trình chuyển giao công nghệ và kiến thức.

Hơn nữa, doanh nghiệp còn đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng môi trường kinh doanh năng động, thúc đẩy cạnh tranh và tạo động lực cho các đổi mới tiếp theo.

Trong hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, chính sách và môi trường pháp lý thuận lợi là những yếu tố cần thiết để hỗ trợ và khuyến khích doanh nghiệp. Sự hỗ trợ từ chính phủ, thông qua các chương trình tài trợ, giảm thuế và tạo ra một khung pháp lý thuận lợi, là yếu tố không thể thiếu để đảm bảo doanh nghiệp có điều kiện tốt nhất để phát triển và đóng góp vào sự đổi mới của quốc gia.

TẦM QUAN TRỌNG CỦA HỆ THỐNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA

Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia (NIS) đóng một vai trò then chốt trong sự phát triển kinh tế, tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia và thúc đẩy khoa học và công nghệ. Trong đó:

Đóng góp vào phát triển kinh tế

Đổi mới sáng tạo là động lực chính thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) và đổi mới sáng tạo có tác động tích cực đến GDP của các quốc gia. Theo báo cáo của OECD (2), các quốc gia OECD chi trung bình khoảng 2,4% GDP vào R&D. Các quốc gia như Hàn Quốc và Israel thậm chí đầu tư

hơn 4% GDP vào R&D. Những khoản đầu tư này đã mang lại lợi ích rõ rệt cho nền kinh tế. Ví dụ, Hàn Quốc đã chứng kiến mức tăng trưởng kinh tế ấn tượng và trở thành một trong những quốc gia dẫn đầu về công nghệ trên thế giới.

Bên cạnh đó theo World Bank cho thấy rằng một gia tăng 1% trong chi tiêu R&D có thể dẫn đến tăng trưởng GDP từ 0,6% đến 1,2%. Điều này nhấn mạnh rằng đầu tư vào đổi mới sáng tạo không chỉ tạo ra những sản phẩm và dịch vụ mới mà còn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế bền vững.

Tăng cường năng lực cạnh tranh Quốc Gia

Đổi mới sáng tạo là yếu tố quyết định trong việc tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia. Trong một thế giới toàn cầu hóa, nơi các công nghệ và ý tưởng mới lan truyền nhanh chóng, khả năng đổi mới sáng tạo của một quốc gia quyết định sự cạnh tranh của nó trên thị trường quốc tế. Theo Báo cáo Cạnh tranh Toàn cầu của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, các quốc gia có năng lực đổi mới sáng tạo cao như Đức, Thụy Sĩ và Mỹ thường xếp hạng cao về năng lực cạnh tranh toàn cầu. Những quốc gia này không chỉ dẫn đầu về công nghệ mà còn có những chính sách hỗ trợ mạnh mẽ cho đổi mới sáng tạo, bao gồm các chính sách khuyến khích R&D và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ.

Một ví dụ điển hình là Thụy Sĩ, quốc gia được WEF đánh giá cao về năng lực đổi mới. Thụy Sĩ không chỉ đầu tư mạnh vào R&D (chiếm 3,4% GDP) mà còn có môi trường pháp lý thuận lợi, hệ thống giáo dục chất lượng cao và sự hợp tác chặt chẽ giữa các doanh nghiệp và viện nghiên cứu. Kết quả là, Thụy Sĩ luôn nằm trong top các quốc gia cạnh tranh nhất trên thế giới.

Thúc đẩy khoa học và công nghệ

Đổi mới sáng tạo là động lực chính thúc đẩy sự phát triển của khoa học và công nghệ. Các nghiên cứu và phát triển trong các lĩnh vực khoa học cơ bản và ứng dụng thường dẫn đến những đột phá công nghệ, tạo ra những sản

phẩm và dịch vụ mới, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Theo Báo cáo Khoa học và Kỹ thuật của National Science Foundation, các quốc gia đầu tư nhiều vào R&D thường có những đột phá quan trọng trong khoa học và công nghệ. Mỹ là một ví dụ điển hình, với hơn 500 tỷ USD đầu tư vào R&D hàng năm, chiếm khoảng 2,7% GDP. Những khoản đầu tư này đã dẫn đến những tiến bộ lớn trong các lĩnh vực như công nghệ thông tin, y học và năng lượng tái tạo.

Nhiều nghiên cứu của các tổ chức ở Châu Âu cũng cho thấy rằng các chương trình đổi mới sáng tạo tại châu Âu đã giúp thúc đẩy sự phát triển của nhiều công nghệ tiên tiến, từ trí tuệ nhân tạo đến công nghệ sinh học. Các quốc gia châu Âu đã hợp tác chặt chẽ trong các dự án R&D, tạo ra một môi trường thuận lợi cho sự phát triển của khoa học và công nghệ.

Như vậy, Hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng cường năng lực cạnh tranh quốc gia và thúc đẩy khoa học và công nghệ. Các yếu tố như chính sách hỗ trợ, đầu tư vào giáo dục và hợp tác công tư đều đóng góp vào sự thành công của hệ thống này. Các quốc gia như Mỹ, Thụy Sĩ và Hàn Quốc đã chứng minh rằng đầu tư vào đổi mới sáng tạo không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn giúp nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy tiến bộ xã hội. Việc xây dựng và phát triển một hệ thống đổi mới sáng tạo mạnh mẽ là yếu tố then chốt giúp các quốc gia duy trì sự cạnh tranh và phát triển bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa và công nghệ phát triển nhanh chóng.

VAI TRÒ TRUNG TÂM CỦA DOANH NGHIỆP TRONG HỆ THỐNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO QUỐC GIA

Động lực chính trong việc tạo ra đổi mới

Doanh nghiệp là động lực chính thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Khả năng tạo ra các sản phẩm, dịch vụ và quy trình mới của doanh nghiệp

không chỉ giúp họ duy trì và phát triển thị phần mà còn góp phần vào tăng trưởng kinh tế quốc gia. Theo Báo cáo Oslo Manual của OECD, doanh nghiệp đóng vai trò quyết định trong việc phát triển và triển khai các công nghệ mới. Các công ty như Google, Apple và Tesla đã đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu và phát triển (R&D), tạo ra những đột phá công nghệ thay đổi cách con người sống và làm việc. Cụ thể, Apple đã đầu tư hơn 18 tỷ USD vào R&D trong năm 2020, chiếm khoảng 6.5% tổng doanh thu của công ty.

Cung cấp nguồn lực tài chính và con người cho các hoạt động R&D

Doanh nghiệp không chỉ là những người khởi xướng đổi mới mà còn là những nhà cung cấp chính về nguồn lực tài chính và nhân lực cho các hoạt động R&D. Sự đầu tư này bao gồm từ việc thiết lập các phòng thí nghiệm nội bộ đến việc tài trợ cho các nghiên cứu tại các viện nghiên cứu và trường đại học. Theo số liệu của National Science Foundation, các doanh nghiệp tại Mỹ chiếm khoảng 70% tổng chi tiêu cho R&D quốc gia, tương đương hơn 400 tỷ USD. Những khoản đầu tư này không chỉ giúp phát triển các sản phẩm và công nghệ mới mà còn tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho các nhà khoa học, kỹ sư và các chuyên gia khác. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Các chương trình đào tạo nội bộ và học bổng nghiên cứu đã giúp nhiều nhân viên nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng, góp phần vào quá trình đổi mới của công ty.

Hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu

Sự hợp tác giữa doanh nghiệp và các trường đại học, viện nghiên cứu là yếu tố quan trọng trong hệ thống đổi mới sáng tạo. Các doanh nghiệp thường hợp tác với các tổ chức nghiên cứu để tận dụng tri thức và công nghệ mới, đồng thời chia sẻ nguồn lực và kinh nghiệm thực tiễn. Các chương trình hợp tác công tư đã giúp thúc đẩy nhiều dự án đổi mới sáng tạo tại châu Âu.

Ví dụ, chương trình Horizon 2020 của EU đã tài trợ hơn 80 tỷ EUR cho các dự án nghiên cứu và đổi mới, trong đó có nhiều dự án hợp tác giữa doanh nghiệp và các trường đại học. Một ví dụ điển hình là sự hợp tác giữa công ty dược phẩm Pfizer và trường Đại học Mainz của Đức trong việc phát triển vaccine COVID-19. Sự kết hợp giữa tri thức nghiên cứu của trường đại học và nguồn lực tài chính của doanh nghiệp đã giúp phát triển nhanh chóng và đưa vaccine ra thị trường trong thời gian kỷ lục.

Đưa sản phẩm và công nghệ mới ra thị trường

Một trong những vai trò quan trọng nhất của doanh nghiệp trong hệ thống đổi mới sáng tạo là khả năng thương mại hóa các sản phẩm và công nghệ mới. Quá trình này bao gồm từ việc nghiên cứu và phát triển, sản xuất, marketing đến phân phối sản phẩm ra thị trường. Theo báo cáo của World Bank (2020), doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc chuyển giao công nghệ từ giai đoạn nghiên cứu sang ứng dụng thực tiễn. Các công ty như Samsung và LG đã đầu tư mạnh mẽ vào R&D và thành công trong việc đưa các sản phẩm công nghệ cao như điện thoại thông minh và TV 4K ra thị trường toàn cầu. Việc thương mại hóa các sản phẩm và công nghệ mới không chỉ giúp doanh nghiệp tăng doanh thu và lợi nhuận mà còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người tiêu dùng. Các sản phẩm như smartphone, công nghệ sinh học và năng lượng tái tạo đã tạo ra những thay đổi đáng kể trong cách con người giao tiếp, chăm sóc sức khỏe và sử dụng năng lượng.

GIẢI PHÁP CỤ THỂ ĐỂ DOANH NGHIỆP TRỞ THÀNH TRUNG TÂM CỦA ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Đầu tư mạnh mẽ vào R&D

Một trong những yếu tố quan trọng để doanh nghiệp trở thành trung tâm của đổi mới sáng tạo là tăng cường đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D). Doanh nghiệp cần phân bổ một phần ngân sách đáng kể cho các hoạt động

R&D để phát triển các sản phẩm và công nghệ mới. Các công ty lớn như Google, Apple, và Samsung đều đầu tư một tỷ lệ lớn doanh thu của họ vào R&D, và điều này đã giúp họ duy trì vị thế dẫn đầu trong ngành công nghệ.

Giải pháp cụ thể bao gồm: cam kết đầu tư ít nhất 5-10% doanh thu hàng năm vào R&D, xây dựng các trung tâm R&D nội bộ để tiến hành nghiên cứu và phát triển công nghệ mới, và hỗ trợ tài chính cho các dự án nghiên cứu hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu.

Xây dựng văn hóa đổi mới trong doanh nghiệp

Văn hóa doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự sáng tạo và đổi mới. Một môi trường làm việc khuyến khích sự sáng tạo và chấp nhận rủi ro sẽ giúp doanh nghiệp tạo ra nhiều ý tưởng đổi mới hơn.

Giải pháp cụ thể bao gồm: tạo ra các chương trình và chính sách khuyến khích nhân viên thử nghiệm các ý tưởng mới, chẳng hạn như chương trình "20% thời gian" của Google; cung cấp các phần thưởng tài chính và phi tài chính cho những ý tưởng đổi mới thành công; và tổ chức các chương trình đào tạo liên tục về kỹ năng sáng tạo và quản lý đổi mới cho nhân viên.

Tăng cường hợp tác công tư

Hợp tác giữa doanh nghiệp và các trường đại học, viện nghiên cứu là một yếu tố quan trọng trong hệ thống đổi mới sáng tạo. Sự hợp tác này không chỉ giúp doanh nghiệp tận dụng tri thức và công nghệ mới mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển giao công nghệ.

Giải pháp cụ thể bao gồm: doanh nghiệp nên chủ động tham gia vào các dự án nghiên cứu hợp tác với các trường đại học và viện nghiên cứu; cung cấp các học bổng và tài trợ nghiên

cứu cho các sinh viên và nhà khoa học; và tổ chức các hội thảo, sự kiện kết nối để chia sẻ kinh nghiệm và thúc đẩy hợp tác với các tổ chức nghiên cứu.

Ứng dụng công nghệ mới và chuyển đổi số

Ứng dụng công nghệ mới và chuyển đổi số là yếu tố then chốt để doanh nghiệp duy trì sự cạnh tranh và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Việc áp dụng các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, học máy, và Internet vạn vật (IoT) sẽ giúp doanh nghiệp cải tiến quy trình sản xuất và phát triển các sản phẩm mới.

Giải pháp cụ thể bao gồm: mua sắm và triển khai các công nghệ mới nhất để cải tiến quy trình sản xuất và dịch vụ; xây dựng chiến lược chuyển đổi số toàn diện, bao gồm số hóa các quy trình kinh doanh và áp dụng các công nghệ số trong quản lý và vận hành; và tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng số cho nhân viên để họ có thể sử dụng hiệu quả các công nghệ mới.

Khuyến khích khởi nghiệp và đổi mới

Chính phủ cần triển khai các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp và đổi mới, bao gồm các chương trình tài trợ, giảm thuế và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật. Những chính sách này sẽ giúp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp và thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo.

Giải pháp cụ thể bao gồm: chính phủ và các doanh nghiệp lớn có thể thiết lập các quỹ đầu tư mạo hiểm để hỗ trợ các công ty khởi nghiệp có tiềm năng đổi mới; áp dụng các chính sách giảm thuế cho các doanh nghiệp đầu tư vào R&D để khuyến khích hoạt động này; và cung cấp các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và pháp lý cho các doanh nghiệp khởi nghiệp để giúp họ vượt qua các khó khăn ban đầu. 🍀

“KÉO” ĐẦU TƯ TƯ NHÂN TRỞ LẠI QUỸ ĐẠO

TĂNG TRƯỞNG CỦA ĐẦU TƯ TƯ NHÂN ĐANG KHÁ “YẾU” SO VỚI ĐẦU TƯ CÔNG VÀ ĐẦU TƯ CỦA KHU VỰC NƯỚC NGOÀI. VÌ VẬY, CẦN CÓ GIẢI PHÁP ĐỂ THỨC ĐẨY ĐẦU TƯ TƯ NHÂN QUAY TRỞ LẠI QUỸ ĐẠO CỦA NHỮNG NĂM TRƯỚC.

■ ■ DIỆU HOA



P/v ông Lê Duy Bình,
Giám đốc Economica
Việt Nam

Thưa ông, nhiều chuyên gia kinh tế hiện đang lo ngại về đầu tư tư nhân trong những tháng đầu năm 2024. Quan điểm của ông về vấn đề này như thế nào?

Để đạt cận trên của mục tiêu tăng trưởng 7%, áp lực những tháng cuối năm là rất lớn. Bên cạnh những nỗ lực thúc đẩy các yếu tố như đầu tư công, xuất nhập khẩu hay tiêu dùng... thì phải “kích” được đầu tư tư nhân. Song nhìn vào dữ liệu kinh tế có thể thấy động lực tăng trưởng này đang khá yếu nếu so với tốc độ tăng của các yếu tố khác trong tổng cầu.

Từ năm ngoái tới nay, đầu tư công liên tục được Chính phủ thúc đẩy để tạo ra tác động lan tỏa tới nền kinh tế. Hay nói cách khác, tốc độ tăng trưởng có được hiện nay là dựa vào những khoản đầu tư trong quá khứ. Dù có hiệu quả nhất định nhưng chúng ta không thể mở rộng mãi đầu tư công bởi có thể ảnh hưởng tới cân đối vĩ mô. Đầu tư nước ngoài vẫn giữ nhịp song nền kinh tế không thể chỉ dựa vào khu vực này.

Trong khi đó, đầu tư tư nhân dù đã phục hồi đôi chút nhưng vẫn quá thấp so với giai đoạn trước đại dịch. Nếu năng lực sản xuất hiện nay không được mở rộng thì kim ngạch xuất nhập khẩu cũng có thể tới hạn cho dù nhu cầu thị trường bên ngoài gia tăng.

Vì vậy, bài toán hiện tại vẫn phải là làm thế nào để khôi phục nhanh dòng vốn này trong nền kinh tế. Nếu không có sự chuẩn bị cho tương lai, chúng ta sẽ bị lỡ nhịp phát triển. Do vậy, các kế hoạch đầu tư cần được thực hiện liên tục để tạo dư địa cho tăng trưởng giai đoạn sau.

Vậy làm thế nào để khôi phục nhanh dòng vốn này trong nền kinh tế, thưa ông?

Thời gian qua, nhiều quyết định của nhà đầu tư bị trì hoãn vì những e ngại rủi ro pháp lý, vướng mắc thủ tục hành chính, thủ tục đầu tư... Vì vậy, thông tin về các lễ khởi công, động thổ của các doanh nghiệp lớn trở nên khá ít ỏi. Không khí kinh doanh của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng ít sôi động hơn.

Số liệu về tình hình đăng ký doanh nghiệp những tháng đầu năm cho thấy số doanh nghiệp thành lập mới, quay trở lại hoạt động đã bắt đầu tăng so với số doanh nghiệp đóng cửa, tạm dừng hoạt động song vẫn chưa phục hồi về mức trước đại dịch. Điều này cho thấy các doanh nghiệp vẫn chưa có niềm tin về triển vọng của thị trường để bắt đầu khởi nghiệp hay quay trở lại hoạt động.

Kết quả khảo sát về tình hình doanh nghiệp được Tổng cục Thống kê thực hiện tháng 6/2024 cũng chứng minh thực tế này khi chỉ có 40% doanh nghiệp đánh giá triển vọng kinh doanh sẽ tốt hơn trong những tháng cuối năm; trong khi có tới 60% ý kiến cho rằng triển vọng kinh doanh không thay đổi hoặc kém hơn và rất e dè với các kế hoạch sắp tới.

Như vậy, để thúc đẩy đầu tư tư nhân, môi trường kinh doanh cần được cải thiện, tạo thuận lợi hơn cho khu vực doanh nghiệp. Theo đó, các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp phải đặt mục tiêu rõ ràng như yêu cầu cụ thể về số lượng các dự án đầu tư, số tiền các doanh nghiệp, các nhà đầu tư đưa vào nền kinh tế...

Điều này có nghĩa những vướng mắc đã được tổng kết trong thời gian qua như khó khăn về thủ tục, lo ngại rủi ro về mặt pháp lý, chi phí cao... cần được giải quyết theo hướng gỡ từng dự án, từng doanh nghiệp để có ngay dòng tiền đưa vào nền kinh tế, chứ không phải theo hướng cộng 3-4 thủ tục lại thành 1, hay để doanh nghiệp phải đợi nhiều năm vẫn chưa giải quyết xong kiến nghị. Có như vậy doanh nghiệp mới tự tin khi quyết định bỏ vốn đầu tư, dù là tập đoàn nghìn tỷ hay cá nhân kinh doanh. Sự hứng khởi đầu tư từ cộng đồng doanh nghiệp cần được “kích hoạt” ngay lúc này.

Vậy theo ông, Chính phủ cần làm gì để “kích hoạt” đầu tư tư nhân trở lại như giai đoạn trước?

Mới đây, Bộ Tài chính có nêu quan điểm tiến tới thực hiện chính sách tài khóa thắt chặt để nâng cao sức mạnh tài chính công. Cùng với đó, thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp qua các chính sách cắt giảm thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh.

Định hướng này là hợp lý, bởi việc hỗ trợ kéo dài trên diện rộng không nên tiếp tục mãi. Tính hiệu quả của chính sách này chỉ phù hợp trong bối cảnh nhất định. Về mặt quản lý, vai trò của ngân sách nhà nước là đảm bảo các nhiệm vụ chi cơ bản cho cơ sở hạ tầng, an sinh xã hội, an ninh quốc phòng..., còn việc hỗ trợ doanh nghiệp thì chỉ trong thời gian, tình huống nhất định.

Thực tế, điều doanh nghiệp mong muốn nhất cũng không phải là sự hỗ trợ bằng tiền từ nhà nước mà là môi trường đầu tư, là không gian để doanh nghiệp phát triển. Do đó, định hướng hỗ trợ, thúc đẩy khu vực doanh nghiệp bằng các chính sách tạo thuận lợi về môi trường kinh doanh là rất đúng.

Bên cạnh đó, cần có những cơ chế để nguồn vốn đầu tư công có thể là đòn bẩy hiệu quả cho khu vực tư, chẳng hạn như chính sách về thu hút đầu tư PPP. Khi đó, một mặt ngân sách bớt gánh nặng về đầu tư hạ tầng, dành nguồn đó cho giáo dục, y tế. Mặt khác, khu vực tư nhân lại có thêm không gian để phát triển.

Vì thế, tôi cho rằng những chính sách như giảm thuế giá trị gia tăng, giảm, hoãn nộp thuế cũng chỉ nên kéo dài hết năm nay. Nền kinh tế hiện đã quay trở lại điều kiện bình thường thì các biện pháp hỗ trợ trong tình huống bất thường cũng nên dừng, để các chính sách thuế quay trở về với đúng bản chất, mục tiêu của nó. Nếu chúng ta cứ tiếp tục tư duy hỗ trợ trên diện rộng và cho tất cả các doanh nghiệp thì không phù hợp với nguyên tắc thị trường. Nếu có, nên chẳng tập trung vào những lĩnh vực đang cần khuyến khích như kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, đổi mới sáng tạo...

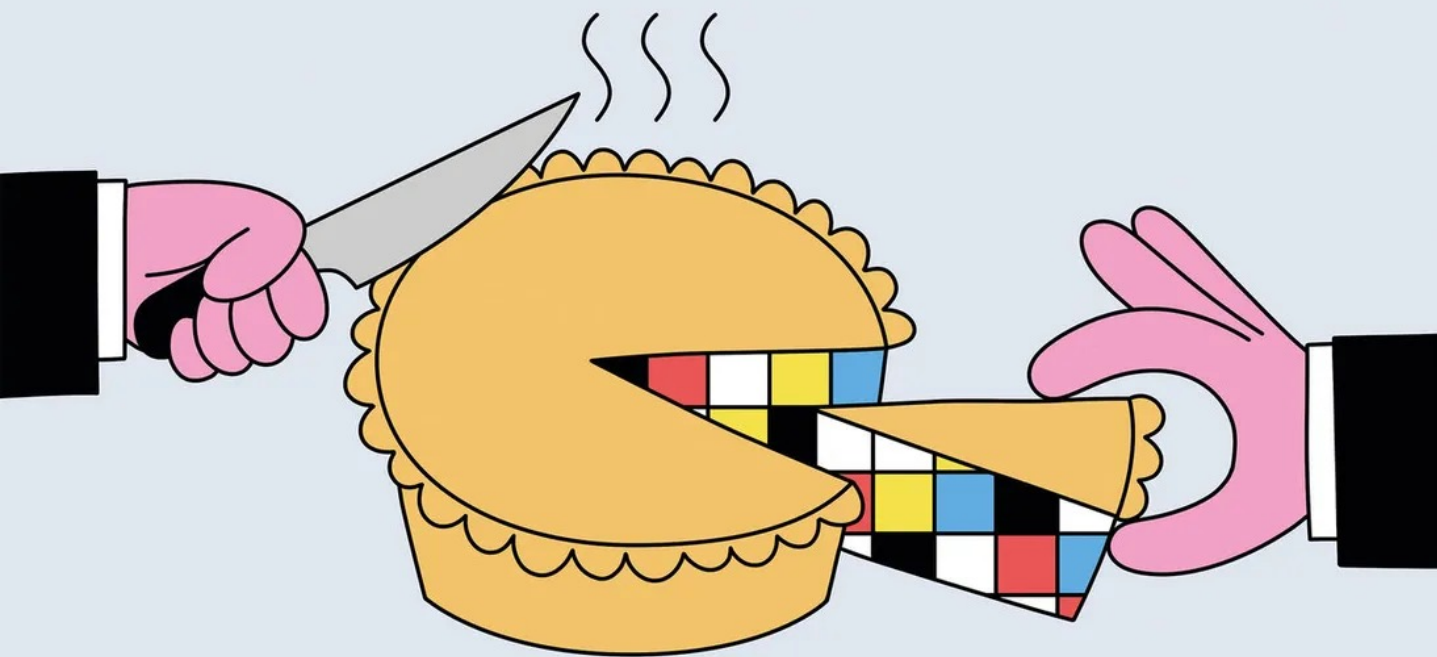
Tuy nhiên, phải có sự phối hợp nhịp nhàng giữa chính sách tài khóa và tiền tệ. Chính sách tài khóa thu hẹp lại trong bối cảnh hiện nay là cần thiết để đảm bảo sức mạnh ngân sách, cân đối vĩ mô. Những năm qua, chính sách tài khóa đã gánh phần lớn trong hỗ trợ kinh tế thì bây giờ chính sách tiền tệ phải phát huy vai trò của mình để hỗ trợ doanh nghiệp, thị trường. Lúc này thị trường tiền tệ, lãi suất, thị trường vốn phải vận hành như thế nào để đảm bảo nguồn vốn cho doanh nghiệp là bài toán cần phải tính đến. 💡

CÁC DOANH NGHIỆP ĐANG TRỞ NÊN GIÀU CÓ NHƯ THẾ NÀO TRONG CƠN SỐT AI?

NVIDIA VÀ MICROSOFT KHÔNG PHẢI LÀ NHỮNG DOANH NGHIỆP THẮNG LỢI DUY NHẤT

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: The Economist



Hầu như không một ngày nào trôi qua mà không có tin tức hào hứng về trí tuệ nhân tạo (AI) khiến giá trị thị trường của một công ty tăng vọt. Tháng này, giá cổ phiếu của Dell, một nhà sản xuất phần cứng, đã tăng hơn 30% trong một ngày nhờ kỳ vọng AI sẽ thúc đẩy doanh số. Vài ngày sau đó, Together AI, một startup về điện toán đám mây, đã huy động vốn mới với mức định giá 1,3 tỷ USD, tăng từ 500 triệu USD vào tháng 11. Một trong những nhà đầu tư của họ là Nvidia, một nhà sản xuất chip AI đang trên đà tăng trưởng kéo dài. Trước khi ChatGPT, một AI "tạo sinh" đáp ứng các truy vấn theo cách đáng kinh ngạc giống con người, ra mắt vào tháng 11 năm 2022, giá trị thị trường của nó khoảng 300 tỷ USD, tương tự như Home Depot, một chuỗi cửa hàng cải tạo nhà. Ngày nay, con số này là 2,3 nghìn tỷ USD, chỉ kém khoảng 500 tỷ USD so với Apple.

Dòng tin tức về AI không ngừng nghỉ khiến việc nhận ra những doanh nghiệp thực sự thắng lớn trong cơn sốt AI - và ai sẽ thắng trong dài hạn - trở nên khó khăn. Để trả lời câu hỏi này, The Economist đã xem xét ở đâu đã có giá trị tích lũy cho đến nay và điều này phù hợp thế nào với doanh số dự kiến của các sản phẩm và dịch vụ trong AI "stack", như cách các nhà công nghệ gọi lớp phần cứng và phần mềm khác nhau mà AI dựa vào để phát huy tối đa sức mạnh của nó. Vào ngày 18/3, nhiều công ty ở mọi "stack" đã đổ về San Jose để tham dự một lễ hội kéo dài bốn ngày do Nvidia tổ chức. Với các bài thuyết trình về mọi thứ từ công nghệ robot đến khám phá thuốc, sự kiện này đã trình diễn những sáng tạo AI mới nhất. Nó khiến cho sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt giữa các công ty trong các "stack".

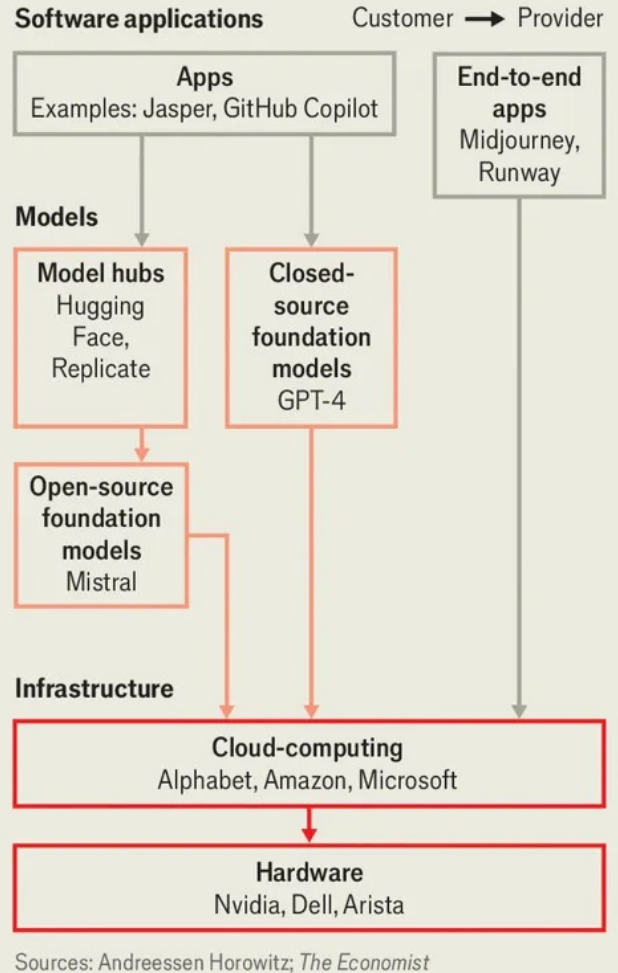
Tờ The Economist đã xem xét bốn trong số những stack này và các công ty tồn tại trong chúng:

- Các ứng dụng được cung cấp bên ngoài stack;
- Các mô hình AI như GPT-4, não bộ đằng sau ChatGPT, và kho lưu trữ chúng (ví dụ: Hugging Face);

A model millefeuille

The generative-AI "tech stack"

1



BIỂU ĐỒ 1

- Các nền tảng điện toán đám mây lưu trữ nhiều mô hình và một số ứng dụng này (Amazon Web Services, Google Cloud Platform, Microsoft Azure);
- Phần cứng như bán dẫn (do các công ty như AMD, Intel và Nvidia sản xuất), máy chủ (Dell) và thiết bị mạng (Arista), chịu trách nhiệm về sức mạnh tính toán của các đám mây. (xem biểu đồ 1)

Các bước đột phá công nghệ thường nâng cao vị thế của những gã khổng lồ công nghệ

mới. Cơn sốt PC những năm 1980 và 1990 đã thúc đẩy Microsoft, công ty sản xuất hệ điều hành Windows, và Intel, công ty sản xuất chip cần thiết để chạy nó, lên đỉnh cao trong bảng xếp hạng doanh nghiệp. Đến những năm 2000, "Wintel" đã chiếm đến bốn phần năm lợi nhuận hoạt động từ ngành công nghiệp PC theo Jefferies, một ngân hàng đầu tư. Kỷ nguyên smartphone cũng đã làm điều tương tự với Apple. Chỉ vài năm sau khi ra mắt iPhone vào năm 2007, công ty này đã thu về hơn một nửa lợi nhuận hoạt động toàn cầu của các nhà sản xuất điện thoại di động.

Thế giới vẫn còn ở những ngày đầu của kỷ nguyên AI tạo sinh. Tuy nhiên, nó đã mang lại lợi nhuận khổng lồ. Tổng cộng, khoảng 100 công ty mà tờ The Economist đã xem xét đã tạo ra 8 nghìn tỷ USD giá trị cho chủ sở hữu của họ kể từ khi bắt đầu - được định nghĩa là tháng 10/2022, ngay trước khi ChatGPT ra mắt (xem biểu đồ 2). Không phải tất cả những tăng trưởng này đều là kết quả của cơn sốt AI, vì thị trường chứng khoán gần đây đã có một cú bùng nổ lớn hơn, nhưng phần lớn là như vậy.



BIỂU ĐỒ 2

Ở mọi lớp của “stack”, giá trị đang trở nên tập trung hơn. Trong phần cứng, tạo mô hình và ứng dụng, ba công ty lớn nhất đã tăng thị phần của họ trong tổng giá trị được tạo ra với mức trung bình là 14 điểm phần trăm trong năm rưỡi qua. Ở lớp đám mây, Microsoft, công ty có quan hệ đối tác với nhà sản xuất ChatGPT, OpenAI, đã vượt lên trước Amazon và Alphabet (công ty mẹ của Google). Vốn hóa thị trường của công ty hiện chiếm 46% tổng số của bộ ba đám mây, tăng từ 41% trước khi ra mắt ChatGPT.

Sự phân bố giá trị cũng không đều giữa các lớp. Về mặt tuyệt đối, những giá trị lớn nhất đã tích lũy về các nhà sản xuất phần cứng. Những tổ chức này bao gồm các công ty bán dẫn, các công ty xây dựng máy chủ và những nhà sản xuất thiết bị mạng. Vào tháng 10/2022, 27 công ty công cộng về phần cứng trong ví dụ của The Economist có giá trị khoảng 1,5 nghìn tỷ USD. Ngày nay, con số đó là 5 nghìn tỷ USD. Đây là điều mà bạn có thể trông đợi trong một cơn sốt công nghệ: cơ sở hạ tầng vật lý cơ bản cần được xây dựng trước tiên để phần mềm có thể được cung cấp. Vào cuối những năm 1990, khi cơn sốt internet đang bắt đầu, các nhà cung cấp những thứ như modem và các thiết bị viễn thông khác, chẳng hạn như Cisco và WorldCom, là những người thắng cuộc sớm.

Cho đến nay, chủ nhà của cuộc đua San Jose là người chiến thắng. Nvidia chiếm khoảng 57% mức tăng vốn hóa thị trường của các công ty phần cứng của The Economist. Theo IDC, một công ty nghiên cứu, công ty này sản xuất hơn 80% tất cả các chip AI. Công ty cũng gần như độc quyền trong thiết bị mạng được sử dụng để ghép các chip lại với nhau bên trong các máy chủ AI trong các trung tâm dữ liệu. Doanh thu từ hoạt động kinh doanh trung tâm dữ liệu của Nvidia đã tăng gấp ba lần trong 12 tháng tính đến cuối tháng 1 so với năm trước. Biên lợi nhuận gộp của công ty đã tăng từ 59% lên 74%. Cho đến nay, người chủ trì của lễ hội San Jose là người chiến thắng lớn nhất. Nvidia chiếm khoảng 57% trong tăng trưởng vốn hóa thị trường của các công ty phần cứng. Công ty

sản xuất hơn 80% tất cả các chip AI, theo IDC, một công ty nghiên cứu. Họ cũng hưởng lợi từ sự độc quyền gần như tuyệt đối trong thiết bị mạng được sử dụng để kết nối các chip với nhau bên trong các máy chủ AI trong các trung tâm dữ liệu. Doanh thu từ kinh doanh trung tâm dữ liệu của Nvidia đã tăng hơn ba lần trong 12 tháng tính đến cuối tháng 1, so với năm trước. Biên lợi nhuận gộp của họ tăng từ 59% lên 74%.

Các đối thủ sản xuất chip của Nvidia muốn có thị phần từ những tài sản này. Những công ty đã thiết lập lâu năm như AMD và Intel đang ra mắt các sản phẩm cạnh tranh. Cũng như các startup như Groq, sản xuất chip AI siêu nhanh, và Cerebras, sản xuất chip siêu lớn. Ba ông lớn đám mây lớn nhất, cũng là những khách hàng lớn nhất của Nvidia, cũng đang thiết kế chip riêng của họ - như một cách để giảm sự phụ thuộc vào một nhà cung cấp và đánh cắp một số biên lợi nhuận béo bở của Nvidia cho chính họ. Lisa Su, giám đốc điều hành của AMD, đã dự báo rằng doanh thu từ việc bán chip AI có thể bùng nổ lên 400 tỷ USD vào năm 2027, từ 45 tỷ USD năm 2023. Đó sẽ là quá nhiều cho để cho riêng Nvidia sở hữu.

Khi các ứng dụng AI trở nên phổ biến, một phần ngày càng lớn nhu cầu sẽ chuyển từ các chip cần thiết để đào tạo mô hình, bao gồm phân tích nhiều dữ liệu để dạy các thuật toán dự đoán từ hoặc điểm ảnh tiếp theo trong một chuỗi, sang những chip cần thiết để sử dụng chúng để phản hồi các truy vấn ("suy luận", theo thuật ngữ công nghệ). Trong năm qua, hai phần năm doanh thu AI của Nvidia đến từ khách hàng sử dụng chip của nó để suy luận. Các chuyên gia dự kiến một số suy luận sẽ bắt đầu di chuyển từ các đơn vị xử lý đồ họa chuyên dụng (GPU), mà Nvidia thành thạo, sang các bộ xử lý trung tâm (CPU) dùng cho mục đích chung như những thiết bị được sử dụng trong máy tính xách tay và điện thoại thông minh, mà AMD và Intel chuyên về. Chẳng mấy chốc thậm chí một số việc huấn luyện cũng có thể được thực hiện trên CPU thay vì GPU.

Tuy nhiên, sự cầm quyền của Nvidia trên thị trường phần cứng dường như vẫn được bảo đảm trong vài năm tới. Các startup không có thành tích sẽ khó thuyết phục các khách hàng lớn cấu hình lại các hệ thống phần cứng doanh nghiệp của họ cho công nghệ chưa được thử nghiệm. Việc triển khai chip riêng của các ông lớn đám mây vẫn còn hạn chế. Và Nvidia có CUDA, một nền tảng phần mềm cho phép khách hàng điều chỉnh chip theo nhu cầu của họ. Nó rất phổ biến với các lập trình viên và khiến khách hàng khó chuyển sang chip cạnh tranh, vì CUDA không hỗ trợ chúng.

Trong khi phần cứng thắng cuộc trong cuộc đua tích lũy giá trị về mặt tuyệt đối, thì những nhà sản xuất mô hình độc lập lại hưởng được những lợi ích tỷ lệ lớn nhất. Tổng giá trị của 11 công ty như vậy đã tăng từ 29 tỷ USD lên khoảng 138 tỷ USD trong vòng 16 tháng qua. OpenAI được cho là có giá trị 100 tỷ USD, tăng từ 20 tỷ USD vào tháng 10/2022. Định giá của Anthropic tăng từ 3,4 tỷ USD vào tháng 4/2022 lên 18 tỷ USD. Mistral, một startup Pháp được thành lập chưa đầy một năm, có giá trị khoảng 2 tỷ USD. Một phần giá trị đó phụ thuộc vào phần cứng. Các startup phải mua lượng lớn chip, chủ yếu từ Nvidia, để đào tạo mô hình. Imbue, cũng như OpenAI và Anthropic, có trụ sở tại San Francisco, sở hữu 10.000 bản dẫn như vậy. Cohere, một đối thủ Canada, có 16.000 chip. Những chip này có thể được bán với giá hàng chục nghìn đô la mỗi cái. Các mô hình phức tạp hơn cần nhiều chip hơn. Việc huấn luyện mô hình GPT-4 được cho là tốn khoảng 100 triệu đô la. Một số người nghi ngờ rằng việc huấn luyện mô hình kế tiếp của nó có thể tốn kém gấp mười lần.

Tuy nhiên, giá trị thực sự của những nhà sản xuất mô hình nằm ở tài sản trí tuệ của họ và lợi nhuận mà nó có thể tạo ra. Mức độ lợi nhuận đó sẽ phụ thuộc vào độ khốc liệt của cuộc cạnh tranh giữa các nhà cung cấp mô hình và thời gian mà nó kéo dài. Hiện tại, sự cạnh tranh đang rất quyết liệt, điều này có thể giải thích tại sao lớp này chưa tạo ra nhiều giá trị bằng tiền.

OpenAI đã nắm giữ vị thế dẫn đầu từ sớm, nhưng các đối thủ đang bắt kịp. Họ có thể khai thác cùng một dữ liệu như nhà sản xuất ChatGPT (có nghĩa là văn bản và hình ảnh trên internet) và, cũng giống như nó, miễn phí. Claude 3 của Anthropic đang bám sát gót chân của GPT-4. Bốn tháng sau khi GPT-4 ra mắt, Meta, công ty mẹ của Facebook, đã phát hành Llama 2, một đối thủ mạnh mẽ, trái ngược với các mô hình độc quyền của OpenAI và Anthropic, là mã nguồn mở và có thể được điều chỉnh tùy ý. Vào tháng 2, Mistral, một startup có chưa đến 40 nhân viên, đã gây ấn tượng với ngành công nghiệp bằng một mô hình mở gần như tương đương với GPT-4, mặc dù yêu cầu ít năng lượng tính toán hơn để huấn luyện và vận hành.

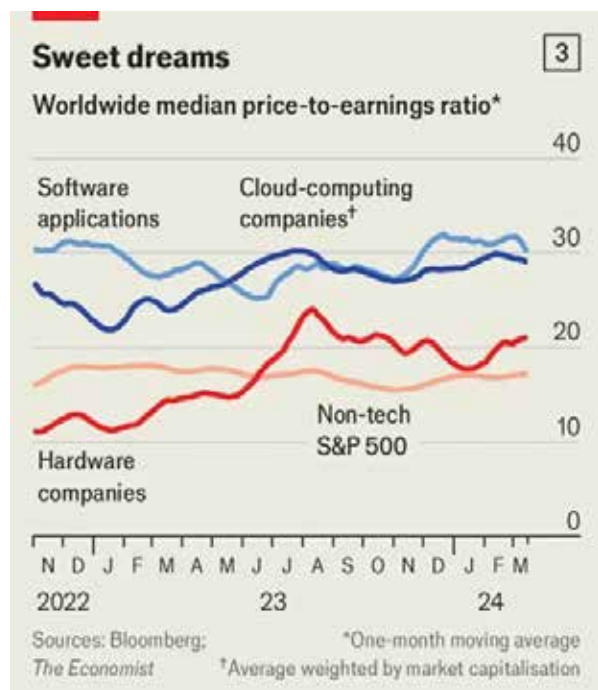
Ngay cả những mô hình nhỏ hơn hiện nay cũng cung cấp hiệu suất tốt với chi phí thấp, theo Stephanie Zhan từ Sequoia, một công ty đầu tư mạo hiểm. Một số mô hình được thiết kế cho các nhiệm vụ cụ thể. Một startup có tên Nixtla đã phát triển TimeGPT, một mô hình dự đoán tài chính. Một startup khác, Hippocratic

AI, đã huấn luyện mô hình của mình dựa trên dữ liệu từ các kỳ thi vào trường y, để cung cấp lời khuyên y tế chính xác.

Sự phong phú của các mô hình đã thúc đẩy sự phát triển của lớp ứng dụng. Giá trị của 19 công ty phần mềm được niêm yết trong nhóm ứng dụng của The Economist đã tăng thêm 1,1 nghìn tỷ USD, tương đương 35%, kể từ tháng 10/2022. Điều này bao gồm các nhà cung cấp phần mềm lớn đang thêm AI tạo ra vào dịch vụ của họ. Zoom sử dụng AI để tóm tắt các cuộc gọi video. ServiceNow, cung cấp hỗ trợ công nghệ và nhân sự cho các công ty, đã giới thiệu chatbot để giúp giải quyết các câu hỏi về công nghệ thông tin của khách hàng.

Adobe, nhà sản xuất Photoshop, có một ứng dụng có tên Firefly, sử dụng AI để chỉnh sửa hình ảnh. Các công ty mới nổi đang thêm nhiều sự đa dạng hơn. “Có một AI cho bất cứ điều gì (There’s an AI for that)”, một trang web, đã có được hơn 12.000 ứng dụng, tăng từ chưa đến 1.000 vào năm 2022. DeepScribe giúp phiên âm ghi chú của bác sĩ. Harvey AI hỗ trợ luật sư. Ba mươi hai chatbot hứa hẹn “cuộc trò chuyện chậm biếm” và 20 cái tạo ra thiết kế hình xăm. Nhưng sự cạnh tranh khốc liệt và rào cản gia nhập thấp có nghĩa là nhiều ứng dụng có thể gặp khó khăn trong việc thu hút giá trị.

Sau đó là lớp đám mây. Giá trị thị trường kết hợp của Alphabet, Amazon và Microsoft đã tăng thêm 2,5 nghìn tỷ USD trong thời kỳ bùng nổ AI. Tính bằng đô la, con số này ít hơn ba phần tư mức tăng trưởng của lớp phần cứng, và chỉ khoảng một phần tư về tỷ lệ phần trăm. Tuy nhiên, so với doanh thu thực tế mà AI dự kiến sẽ tạo ra cho ba gã khổng lồ công nghệ trong thời gian gần, việc tạo ra giá trị này vượt xa những lớp khác. Nó gấp 120 lần 20 tỷ đô la doanh thu mà AI tạo ra dự kiến sẽ thêm vào doanh thu của các gã khổng lồ đám mây vào năm 2024. Tỷ lệ tương tự là khoảng 40 cho các công ty phần cứng và khoảng 30 cho các nhà sản xuất mô hình.



BIỂU ĐỒ 3

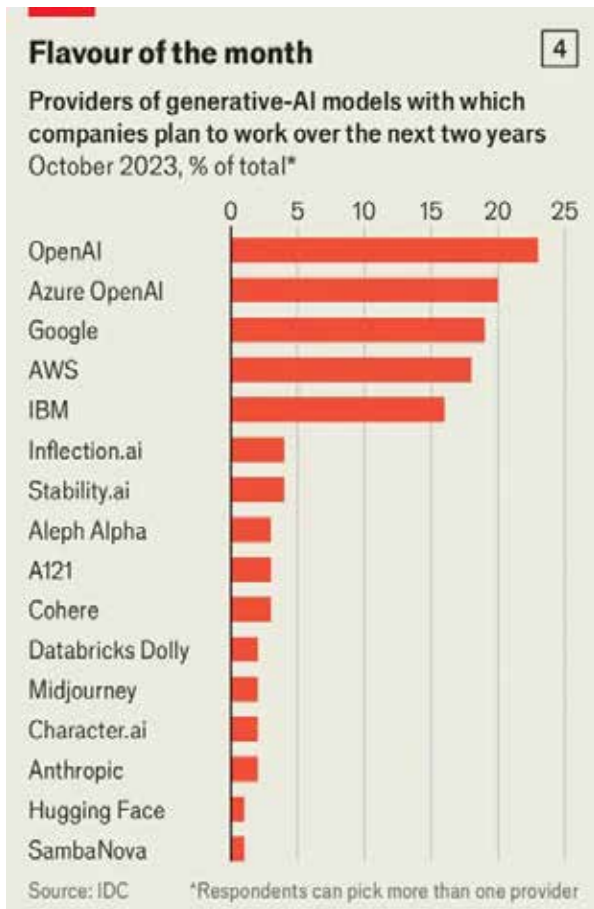
Điều này ngụ ý rằng các nhà đầu tư tin rằng các gã khổng lồ đám mây sẽ là những người chiến thắng lớn nhất trong dài hạn. Tỷ lệ giá cổ phiếu so với lợi nhuận của các công ty này, một thước đo khác về lợi nhuận tương lai dự kiến, cũng kể một câu chuyện tương tự. Ba công ty đám mây lớn có tỷ lệ trung bình là 29. Con số này cao hơn khoảng 50% so với tỷ lệ của các công ty phi công nghệ điển hình trong chỉ số S&P 500 của các công ty lớn của Mỹ—và tăng từ 21 vào đầu năm 2023 (xem biểu đồ 3).

Sự lạc quan của nhà đầu tư về đám mây có thể được giải thích bởi ba yếu tố. Thứ nhất, các gã khổng lồ công nghệ sở hữu tất cả các thành

phần cần thiết để phát triển các hệ thống AI vượt trội: kho dữ liệu khổng lồ, đội ngũ nghiên cứu đồng đảo, sức mạnh tính toán dồi dào và nhiều tiền mặt dư thừa. Thứ hai, những người mua dịch vụ AI, như các tập đoàn lớn, thích làm việc với các đối tác thương mại đã được thiết lập hơn là với các công ty khởi nghiệp chưa được thử nghiệm. (xem biểu đồ 4).

Thứ ba, và quan trọng nhất, các công ty công nghệ lớn có tiềm năng lớn nhất để kiểm soát mọi lớp của ngăn xếp, từ chip đến ứng dụng. Ngoài việc thiết kế một số chip riêng của họ, Amazon, Google và Microsoft cũng đang đầu tư vào các mô hình và ứng dụng. Trong số 11 nhà sản xuất mô hình trong mẫu của chúng tôi, chín công ty có sự hỗ trợ của ít nhất một trong các gã khổng lồ. Điều này bao gồm OpenAI được Microsoft hỗ trợ, Anthropic (của Google và Amazon) và Mistral (lại là Microsoft). Vào ngày 19/3, Microsoft đã thông báo rằng họ đã thuê Mustafa Suleyman, người sáng lập Inflection AI, một nhà sản xuất mô hình khác, để dẫn dắt một bộ phận AI tiêu dùng mới—và cùng với ông, nhiều nhân viên của Inflection.

Hứa hẹn về lợi nhuận từ việc kiểm soát nhiều lớp hơn đang dẫn đến việc các công ty trước đây chỉ tập trung vào một lớp bắt đầu mở rộng. Chi nhánh đầu tư mạo hiểm của OpenAI đã đầu tư vào 14 công ty kể từ khi ra mắt vào tháng 1/2021, bao gồm Harvey AI và Ambience Healthcare, một startup y tế. Sam Altman, giám đốc điều hành của OpenAI, được cho là đang tìm kiếm các nhà đầu tư để tài trợ cho một dự án sản xuất chip khổng lồ trị giá 7 nghìn tỷ đô la. Nvidia cũng đang trở nên tham vọng hơn. Họ đã đầu tư vào bảy nhà sản xuất mô hình và hiện cung cấp các mô hình AI riêng của mình. Họ đã đầu tư vào Together AI và CoreWeave, cả hai đều cạnh tranh với các khách hàng đám mây lớn của mình. Tại San Jose, công ty đã giới thiệu một siêu chip mới và các công cụ từ các lớp khác của “stack”. Người tạo ra giá trị lớn nhất trong cơn sốt AI không có ý định nhường lại vương miện của mình. 💎



BIỂU ĐỒ 4



4 ĐIỂM MẠNH CHÍNH CỦA NỀN KINH TẾ TRUNG QUỐC VÀ Ý NGHĨA CỦA CHÚNG ĐỐI VỚI CÁC CÔNG TY ĐA QUỐC GIA

THEO VIỆN CHÍNH SÁCH CHIẾN LƯỢC ÚC, TRUNG QUỐC DẪN ĐẦU TRONG 53/64 LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ QUAN TRỌNG. THÀNH CÔNG NÀY ĐƯỢC XÂY DỰNG DỰA TRÊN KẾ HOẠCH HÓA VÀ KIỂM SOÁT TẬP TRUNG, NHƯNG CŨNG CÓ SỰ CẠNH TRANH KHỐC LIỆT TẠO RA NHỮNG NGƯỜI CHIẾN THẮNG TOÀN CẦU CÓ THỂ CẠNH TRANH VỀ GIÁ CẢ VÀ CHẤT LƯỢNG Ở CẢ CÁC NỀN KINH TẾ PHÁT TRIỂN VÀ MỚI NỔI. KHÔNG QUỐC GIA NÀO KHÁC CÓ THỂ SÁNH ĐƯỢC VỚI QUY MÔ THỊ TRƯỜNG CỦA TRUNG QUỐC HOẶC SỰ NHIỆT TÌNH CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG ĐỐI VỚI CÁC CÔNG NGHỆ MỚI NHẤT.

■ ■ **BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG**

Nguồn: Harvard Business Review

Các nhà lãnh đạo của các tập đoàn đa quốc gia phải áp dụng sự thực dụng và khiêm tốn tương đối để đạt được thành công tại Trung Quốc ngày nay. Những người làm được điều đó sẽ có được sự tăng trưởng toàn cầu đem về lợi nhuận và sẽ có lợi thế tại thị trường trong nước, miễn là họ nắm bắt

được cơ hội trong 4 thế mạnh chính của nền kinh tế Trung Quốc:

1. Hệ sinh thái đổi mới của Trung Quốc

Hệ sinh thái đổi mới của Trung Quốc kết hợp độc đáo sự phối hợp giữa chính phủ và ngành

công nghiệp theo hướng từ trên xuống với động lực từ dưới lên của các doanh nhân Trung Quốc. Các công ty khởi nghiệp phù hợp với các ngành công nghiệp tăng trưởng do chính phủ lựa chọn trong tương lai có thể thịnh vượng thông qua các chính sách, quy định thuận lợi và đầu tư tập trung vào nghiên cứu khoa học.

Một cách tiếp cận "toàn quốc" đối với đổi mới huy động được nguồn lực nhà nước gần như vô hạn. Từ năm 1995 - 2021, tổng chi tiêu cho R&D của Trung Quốc đã tăng vọt từ 18,2 tỷ đô la lên 620,1 tỷ đô la — tăng 3.299% so với mức 277% của Hoa Kỳ, theo Viện Rathenau của Hà Lan. Trung Quốc đã trở thành trung tâm toàn cầu hàng đầu về nghiên cứu khoa học tiên tiến. Theo The Economist, các nhà khoa học Trung Quốc hiện đang dẫn đầu thế giới trong việc sản xuất các bài báo có tác động cao và đóng góp cho các ấn phẩm khoa học nổi tiếng được lựa chọn sau quá trình đánh giá đồng cấp nghiêm ngặt.

Không có phân khúc nào minh họa tốt hơn sức mạnh công nghệ của Trung Quốc hơn công nghệ sạch. Trung Quốc hiện chiếm hơn 80% năng lực sản xuất toàn cầu trong 11 công nghệ thiết yếu, bao gồm tấm bán dẫn năng lượng mặt trời và các thành phần pin lithium-ion. Hơn nữa, Trung Quốc thống trị chuỗi cung ứng đất hiếm, chiếm 70% sản lượng khai thác quặng đất hiếm toàn cầu và 90% sản lượng chế biến quặng đất hiếm.

Cũng giống như các công ty Trung Quốc từng được hưởng lợi từ nhiều thập kỷ đầu tư của phương Tây vào các ngành công nghiệp truyền thống như ô tô và hóa chất, các công ty Hoa Kỳ và châu u hiện nên tận dụng các khoản chi khổng lồ của Trung Quốc cho công nghệ sạch.

Ví dụ, trong lĩnh vực năng lượng mặt trời, hầu như không có cơ hội cho việc các công ty phương Tây cố mà cạnh tranh. Việc Trung Quốc đầu tư vào sản xuất tấm pin mặt trời quy mô lớn trong hai thập kỷ qua đã khiến giá giảm 85% trong giai đoạn 2010-2020, dẫn đến tăng trưởng toàn cầu theo cấp số nhân — và những lợi ích đáng kể về khí hậu.

Invenergy, công ty phát triển năng lượng tái tạo độc lập lớn nhất Hoa Kỳ, đã nắm bắt cơ hội để hưởng lợi từ khoản đầu tư của Trung Quốc vào năng lượng mặt trời. Năm nay, công ty đã mở nhà máy năng lượng mặt trời lớn nhất tại Hoa Kỳ thông qua công ty con mới thành lập Illuminate USA, một quan hệ đối tác 51/49 với LONGi Green Energy Technology, một công ty quang điện mặt trời hàng đầu của Trung Quốc. Theo một phần của thỏa thuận, Invenergy đã mua lại công nghệ năng lượng mặt trời tiên tiến của LONGi. Cơ sở tại Ohio dự kiến cuối cùng sẽ sản xuất 5 GW tấm pin mặt trời hàng năm và tạo ra hơn 1.000 việc làm mới. Tính đến cuối năm 2022, Hoa Kỳ chỉ có công suất sản xuất mô-đun 8 GW/năm nhưng cần lắp đặt hơn 60 GW hàng năm vào giữa thập kỷ để đáp ứng các mục tiêu về khí hậu của Hoa Kỳ. Quan hệ đối tác của Invenergy với LONGi cho phép công ty tận dụng quy mô, công nghệ tiên tiến và lợi thế về chuỗi cung ứng của LONGi để giúp đạt được mục tiêu đó đồng thời đạt được khả năng cạnh tranh bền vững trong sản xuất tại Hoa Kỳ.

Ford là một công ty Hoa Kỳ khác đã nhận ra rằng công nghệ Trung Quốc là không thể thiếu đối với tham vọng xanh của mình. Để thực hiện quá trình chuyển đổi khó khăn từ xe SUV và xe tải ngốn xăng sang xe điện (EV), gã khổng lồ Detroit đã hợp tác với CATL, nhà sản xuất pin EV thống trị của Trung Quốc. Ford đang đầu tư 3,5 tỷ đô la vào một nhà máy sản xuất pin EV ở Michigan, nơi sẽ sử dụng công nghệ CATL được cấp phép để sản xuất pin lithium-ion hiệu quả về mặt chi phí cho xe tải F-150 Lightning của Ford và các loại EV khác.

2. Đầu tư vào các nước đang phát triển

Sức mạnh của Trung Quốc tại các thị trường mới nổi đang định hình lại động lực kinh doanh toàn cầu. Theo truyền thống, các công ty đa quốc gia phương Tây tập trung vào các thị trường trưởng thành với các sản phẩm kỹ thuật cao với mức giá cao, trong khi Trung Quốc chinh phục các thị trường đang tăng trưởng.

Trung Quốc rất giỏi trong việc điều chỉnh các giải pháp sáng tạo, giá cả phải chăng theo nhu cầu của địa phương. Ví dụ, các công ty điện thoại thông minh Trung Quốc, dẫn đầu là Transsion Holdings, Xiaomi và Huawei, đã chiếm 76% thị trường điện thoại thông minh ở Ấn Độ và hơn 60% thị trường châu Phi vào năm 2021. Tương tự như vậy, các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc thống trị Châu Mỹ Latinh, nắm giữ 86% thị phần một cách ấn tượng. Hơn nữa, Huawei cung cấp khoảng 70% cơ sở hạ tầng mạng 4G của Châu Phi.

Sự thống trị của Trung Quốc tại các nước phương Nam được hỗ trợ bởi Sáng kiến Vành đai Con đường (BRI) trị giá hàng nghìn tỷ đô la, một sáng kiến cơ sở hạ tầng đã ký kết với hơn 150 quốc gia và 30 tổ chức quốc tế. Nhu cầu do BRI thúc đẩy là một lợi thế rất lớn đối với các công ty Trung Quốc và là cơ hội lớn cho các công ty đa quốc gia phương Tây muốn hợp tác với các công ty đó.

Cummins Inc, nhà cung cấp giải pháp năng lượng hàng đầu toàn cầu, đã sớm nhận ra giá trị của những mối quan hệ hợp tác như vậy. Trong khi nhiều công ty Hoa Kỳ còn do dự đầu tư vào Trung Quốc do quan hệ đối tác bắt buộc 50-50 với các thực thể do Trung Quốc sở hữu, Cummins coi yêu cầu này là một cơ hội, thành lập 6 liên doanh với các nhà sản xuất máy móc xây dựng và xe tải hàng đầu của Trung Quốc, chẳng hạn như DongFeng, Foton và LiuGong, từ năm 1995 - 2018. Cummins đã đóng góp công nghệ động cơ và bí quyết sản xuất, trong khi các đối tác Trung Quốc chia sẻ rủi ro đầu tư và mua một phần đáng kể sản lượng. Steve Chapman, khi đó là phó chủ tịch Cummins khu vực Đông Á và Đông Nam Á, cho biết: "Chúng tôi là những người làm động cơ. Họ là những người làm xe tải".

Ngày nay, Trung Quốc đại diện cho thị trường nước ngoài lớn nhất của Cummins và quan hệ đối tác của Cummins Trung Quốc đóng vai trò then chốt trong hành trình thành công của Cummins. "Nền kinh tế quy mô mà chúng tôi phát triển thông qua quan hệ đối tác đã cho

phép Cummins phát triển chuỗi cung ứng nội địa hóa và xây dựng năng lực kỹ thuật của chúng tôi tại Trung Quốc. Điều này đã giúp Cummins phát triển các giải pháp 'phù hợp với thị trường' mạnh mẽ và sáng tạo, cần thiết để cạnh tranh và giành chiến thắng tại Trung Quốc", Nathan Stoner, phó chủ tịch kiêm chủ tịch Cummins Trung Quốc chia sẻ.

Điều quan trọng là các cải tiến công nghệ tiên phong tại Trung Quốc đã cho phép Cummins mở rộng sang các thị trường đang phát triển khác như Ấn Độ, Nam Mỹ và Đông Nam Á, nơi các yêu cầu về hiệu suất, chất lượng và chi phí tương tự như Trung Quốc hơn là các sản phẩm do Hoa Kỳ hoặc Châu Âu thiết kế. Điểm mạnh bổ sung và sự hợp tác với Cummins đã góp phần giúp các OEM xe tải Trung Quốc xuất khẩu hơn 300.000 xe tải hạng nặng và hạng trung vào năm 2023, chiếm khoảng 30% tổng sản lượng trong nước và tương đương với toàn bộ quy mô thị trường xe tải hạng nặng của Bắc Mỹ.

3. Thị trường siêu cạnh tranh của Trung Quốc

Các công ty tồn tại qua những cuộc đấu tranh sinh tử của thị trường Trung Quốc — thường được mô tả là "Đấu trường đấu sĩ" — thường trở thành nhà vô địch toàn cầu. Hãy nghĩ đến CATL (pin), BYD (pin và xe điện), Tongwei (năng lượng mặt trời), Goldwind (gió) hoặc Huawei (công nghệ thông tin và truyền thông).

Khi Bắc Kinh quyết định phát triển một ngành công nghiệp mới, các chính quyền khu vực sẽ tranh nhau cung cấp trợ cấp và các chương trình hỗ trợ khác. Hàng trăm công ty sẽ tham gia. Điều này đòi hỏi tư duy "khởi nghiệp tinh gọn" và ra mắt sản phẩm nhanh chóng, trong đó các công ty sử dụng dữ liệu từ các thử nghiệm trên thế giới thực để vượt lên trước các đối thủ cạnh tranh. Đây là một quá trình lãng phí cực lớn, nhưng cũng cực kỳ hiệu quả.

Tesla hẳn biết điều đó. Elon Musk đã trở thành một phần của cuộc cạnh tranh khốc liệt này sau khi bắt đầu bán xe tại thị trường Trung



Quốc vào năm 2014. Trên thực tế, Bắc Kinh đã khuyến khích Tesla xuất hiện là để kích hoạt một cuộc cạnh tranh như vậy. Khi Tesla mở rộng hoạt động, các nhà sản xuất địa phương như NIO, Xpeng và BYD bắt đầu sản xuất xe điện chất lượng cao với giá cả cạnh tranh, thách thức vị thế thị trường của Tesla. Trong vòng 6 năm, khoảng 500 công ty xe điện Trung Quốc đã mọc lên, nhưng sau cuộc cạnh tranh khốc liệt, chỉ còn lại 100 công ty vào năm 2023. Trong số này, BYD đã vượt qua Tesla để trở thành nhà sản xuất xe điện lớn nhất thế giới về tổng số xe bán ra vào năm 2023.

Ban đầu, chiến lược định giá cao cấp của Tesla đã dẫn đến việc mất thị phần vì người tiêu dùng nhạy cảm với giá cả đã lựa chọn các giải pháp thay thế hợp lý hơn. Tesla đã phản ứng với sự cạnh tranh ngày càng tăng nhanh chóng bằng cách tận dụng các cơ hội trong chuỗi cung ứng của Trung Quốc để giảm chi phí phụ tùng ô tô. Tesla đã giảm giá bốn lần vào năm 2023.

Quan trọng hơn, cơ cấu chi phí giảm của Tesla đã biến Model Y của Tesla trở thành chiếc xe bán chạy nhất thế giới vào năm 2023.

Các nhà sản xuất ô tô Đức cũng đang trên hành trình tương tự tại Trung Quốc. Mercedes và các nhà sản xuất ô tô Đức khác từng chuyển giao bí quyết về động cơ đốt trong cho các đối tác Trung Quốc hiện đang học hỏi từ các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc, đảo ngược mối quan hệ thầy trò. Vào tháng 10/2023, Audi và nhà sản xuất ô tô Trung Quốc FAW đã công bố một dự án chung để xây dựng một cơ sở sản xuất xe năng lượng mới trị giá 4,87 tỷ đô la tại Trường Xuân, Trung Quốc. Vào tháng 4/2024, BMW đã đầu tư 2,76 tỷ đô la để nâng cấp nhà máy Thẩm Dương của mình để sản xuất dòng xe điện Neue Klasse bắt đầu từ năm 2026. Đáp lại khoản đầu tư hàng tỷ đô la vào xe điện của Mercedes vào Trung Quốc, Ola Kaellenius, chủ tịch hội đồng quản trị, đã nói với Reuters: "Bạn phải ở đây và bạn phải là một phần của chu kỳ đổi mới đó."

4. 1,4 tỷ người tiêu dùng

Bất chấp mọi lời bàn tán về việc các công ty “giảm rủi ro” và “tách rời” khỏi Trung Quốc, quốc gia này vẫn cung cấp một thị trường có quy mô vô song với những người tiêu dùng tinh tế thúc đẩy các công ty không ngừng cải thiện.

Chiếm gần 17% GDP toàn cầu — tương đương với sản lượng kinh tế của Liên minh châu u — quỹ đạo kinh tế của Trung Quốc đặt ra những tác động đáng kể đối với thương mại toàn cầu. Nếu GDP của Trung Quốc tăng lên theo mục tiêu tăng trưởng 5% — mức chuẩn mà nước này đạt được vào năm 2023 — thì chỉ riêng mức tăng trưởng gia tăng trong thập kỷ này sẽ bằng GDP cộng lại năm 2021 của Ấn Độ, Indonesia và Nhật Bản. Hơn nữa, Trung Quốc hiện chiếm 25% - 40% doanh thu toàn cầu trong các ngành công nghiệp chính như ô tô, hàng xa xỉ và thiết bị công nghiệp.

Lượng người tiêu dùng am hiểu công nghệ lớn của Trung Quốc, được hỗ trợ bởi tầng lớp trung lưu đang mở rộng và thu nhập khả dụng ngày càng tăng, đã thúc đẩy nhu cầu mua sắm đáng kể của người tiêu dùng, từ ô tô điện tích hợp công nghệ đến các sản phẩm xa xỉ mới nhất. Một báo cáo từ Bain cho thấy Trung Quốc dự kiến sẽ tăng trưởng lên tới 40% chi tiêu xa xỉ toàn cầu vào năm 2030. Năm 2022, thị trường thương mại điện tử xa xỉ của Trung Quốc được định giá khoảng 74 tỷ đô la. Trước khi Covid, hạn chế du lịch nước ngoài và chi tiêu của người tiêu dùng Trung Quốc, khách du lịch, phần lớn đến từ Trung Quốc, chiếm 40% chi tiêu năm 2019 tại thị trường xa xỉ trị giá 89 tỷ euro của châu u khi đó.

Những nguy cơ khi không có mặt tại Trung Quốc

Amazon đã thâm nhập vào Trung Quốc vào năm 2004 bằng cách mua lại Joyo.com, một nhà bán lẻ trực tuyến, với giá 75 triệu đô la. Đến năm 2011, Amazon đã nắm giữ 15% thị phần trên thị trường thương mại điện tử

Trung Quốc. Trong khi hai đối thủ cạnh tranh chính của Amazon tại Trung Quốc vào thời điểm đó là Alibaba và JD.com, đã nhanh chóng xây dựng mạng lưới chuyển phát nhanh rộng khắp để cho phép giao hàng gần như ngay lập tức và quan hệ trực tiếp với các nhà cung cấp địa phương để cung cấp mức giá thấp nhất có thể, thì Amazon đã thích nghi chậm chạp. Đến năm 2019, với thị phần dưới 1%, Amazon đã đóng cửa các hoạt động thị trường trong nước tại Trung Quốc.

Trong khi đó, bối cảnh thương mại điện tử của Trung Quốc đã phát triển mạnh mẽ. Pinduoduo (PDD), với công thức "hàng siêu rẻ được vận chuyển từ cổng nhà máy", đã nổi lên như một thế lực công phá, thách thức cả Alibaba và JD. PDD, sau khi xây dựng quy mô, lợi nhuận và các chiến lược hoàn thiện tại Trung Quốc, đã tích cực ra mắt mô hình thương mại điện tử sáng tạo Temu tại thị trường quê nhà của Amazon. Temu đã thâm nhập thị trường Hoa Kỳ vào tháng 9/2022 và đạt hơn 90 triệu lượt truy cập duy nhất hàng tháng trong vòng chưa đầy 12 tháng, so với 221 triệu lượt truy cập duy nhất hàng tháng của Amazon trong gần ba thập kỷ. Tính đến tháng 10/2023, tổng số lượt tải xuống ứng dụng Temu đã đạt gần 235 triệu, vượt qua ứng dụng Amazon Shopping. Việc Amazon rút khỏi Trung Quốc khiến công ty này dễ bị tổn thương trước các mối đe dọa cạnh tranh trên phạm vi quốc tế và trong nước.

Đã đến lúc các công ty đa quốc gia phải đảo ngược mô hình. Các công ty như Tesla, Cummins, Invenenergy và Ford đều đã điều chỉnh thế giới quan được định hình bởi nhiều thập kỷ lãnh đạo công nghệ của phương Tây và hiểu rằng Trung Quốc, bất chấp mọi thách thức kinh tế vĩ mô, vẫn có những thế mạnh thiết yếu cần được tận dụng. Các công ty đa quốc gia không hiểu và không đi theo sự dẫn dắt của họ có thể có nguy cơ mất doanh thu toàn cầu và các cơ hội chiến lược vào tay các đối thủ cạnh tranh từ Trung Quốc. 💡

FPT TĂNG TRƯỞNG HƠN 20% TRONG 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2024, LÃI HƠN 6.000 TỶ ĐỒNG

CTCP FPT (MÃ: FPT) VỪA CÔNG BỐ TÌNH HÌNH KINH DOANH TRONG 7 THÁNG NĂM 2024 VỚI DOANH THU ĐẠT 34.243 TỶ ĐỒNG VÀ LÃI TRƯỚC THUẾ 6.075 TỶ ĐỒNG, TĂNG LẦN LƯỢT 20,5% VÀ 20% SO VỚI CÙNG KỲ. LỢI NHUẬN SAU THUẾ CHO CỔ ĐỒNG CÔNG TY MẸ ĐẠT 4.285 TỶ ĐỒNG, TĂNG GẦN 23% SO VỚI CÙNG KỲ NĂM NGOÀI.



Riêng tháng 7, lãi trước thuế và lãi ròng đạt 875 tỷ đồng và 613 tỷ đồng, lần lượt tăng 20% và 25% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2024, FPT đặt mục tiêu doanh thu 61.850 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 10.875 tỷ đồng. Như vậy, sau 7 tháng, FPT thực hiện được hơn 55% chỉ tiêu doanh thu và 56% lợi nhuận năm.

Mảng Dịch vụ CNTT thị trường nước ngoài tiếp tục tăng trưởng ấn tượng, đạt doanh thu 17.202 tỷ đồng, tương đương với mức tăng 29,9%, dẫn dắt bởi sức tăng đến từ cả 4 thị trường. Trong đó, thị trường Nhật Bản và APAC tiếp tục giữ mức tăng trưởng cao, tăng lần lượt 34,5% (tương đương tăng trưởng 39% theo Yên Nhật) và 34,3%. Khối lượng đơn hàng ký mới tại thị trường nước ngoài đạt 21.553 tỷ đồng, tăng 23,8%.

Trong 7 tháng năm 2024, FPT thắng thầu 28 dự án lớn với quy mô trên 5 triệu USD, cho thấy nhu cầu đầu tư cho công nghệ ngày càng cao trên toàn cầu và khẳng định năng lực cung ứng công nghệ của FPT.

Mới đây, FPT đã khai trương văn phòng mới tại quận Mita, khu Minatoku - một trong những khu vực cao cấp, đắt giá nhất Tokyo và là nơi

quy tụ những tập đoàn lớn như NEC Global, KCCS... Văn phòng này cũng là trụ sở mới của FPT tại Nhật Bản. FPT hiện có hơn 3.500 nhân viên làm việc tại 17 văn phòng, trung tâm phát triển ngay tại Nhật Bản cùng gần 15.000 chuyên gia toàn cầu chuyên trách thị trường Nhật Bản cung cấp các dịch vụ và giải pháp kỹ thuật số cho hơn 450 khách hàng. FPT đặt mục tiêu phát triển đội ngũ nhân sự làm việc trực tiếp tại Nhật Bản lên 5.000 nhân viên vào cuối năm 2025 và đạt doanh thu tỷ USD đầu tiên vào năm 2027.

Mảng Dịch vụ CNTT trong nước ghi nhận doanh thu đạt 3.936 tỷ đồng, tương đương mức tăng trưởng 7,1%, thúc đẩy bởi nhu cầu đầu tư cho công nghệ từ khối ngân hàng và tài chính.

FPT báo lãi ròng tháng 7 tăng trưởng 25%, thắng thầu thêm 28 dự án CNTT nước ngoài-

Mảng Dịch vụ viễn thông duy trì mức tăng trưởng bền vững với doanh thu đạt 9.725 tỷ đồng trong 7 tháng, tăng hơn 8% và LNTT đạt 2.063 tỷ đồng, tăng gần 16% so với cùng kỳ.

Trong mảng giáo dục, đầu tư và khác, doanh thu tăng trưởng 34% lên 3.380 tỷ đồng trong 7 tháng đầu năm 2024, LNTT ghi nhận 1.137 tỷ đồng. 🍀

Nguồn: Thị trường Tài chính



HẢI DƯƠNG VÀ VIETNAM AIRLINES HỢP TÁC VỀ ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI, DU LỊCH, HÀNG KHÔNG

NGÀY 21/8, TẠI THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG VÀ TỔNG CÔNG TY HÀNG KHÔNG VIỆT NAM (VIETNAM AIRLINES) ĐÃ KÝ KẾT BIÊN BẢN THỎA THUẬN HỢP TÁC GIAI ĐOẠN 2024 – 2030. THEO ĐÓ, HAI BÊN SẼ HỢP TÁC ĐỂ PHÁT TRIỂN CÁC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ, THƯƠNG MẠI, DU LỊCH VÀ HÀNG KHÔNG.

Theo thỏa thuận hợp tác được ký kết, hai bên sẽ tăng cường hỗ trợ tuyên truyền, quảng bá, kích cầu du lịch và hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và sản phẩm dịch vụ của cả hai bên từ năm 2024 và những năm tiếp theo trên các phương tiện thông tin đại chúng và tại lễ hội, sự kiện ngoại giao, xúc tiến, quảng bá đầu tư, thương mại, văn hóa, thể thao, du lịch trong và ngoài nước.

Vietnam Airlines sẽ hỗ trợ quảng bá, kích cầu tiêu dùng, xem xét khả năng sử dụng sản phẩm tiêu biểu về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề, nông sản, ẩm thực đặc sắc của tỉnh Hải Dương trong các phòng chờ sân bay.

Tỉnh Hải Dương cung cấp thông tin sản phẩm tiêu biểu, sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề; hình ảnh tiêu biểu về các vùng sản xuất nông nghiệp, các điểm đến (di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, An Phụ - Kính Chủ - Nhẩm Dương, Văn Miếu Mao Điền, Đảo Cò Chi Lăng Nam...); các lễ hội lớn quy mô vùng, quốc gia (lễ hội mùa Xuân, mùa Thu Côn Sơn - Kiếp Bạc, đền Tranh...); hoạt động ngoại giao, văn hóa, xúc tiến thương mại thường niên của tỉnh để Vietnam Airlines quảng bá trong phòng chờ Bông Sen Vàng; cung cấp các sản phẩm đặc sản của địa phương như vải thiều Thanh Hà, bánh gai Ninh Giang... cùng nhiều món ăn tiêu biểu như bánh đậu xanh, bánh cuốn, chả rươi...

để quảng bá, sử dụng trong suất ăn trên máy bay của Vietnam Airlines và các công ty thành viên.

Đồng thời, Hải Dương sẽ giới thiệu sản phẩm, dịch vụ của Vietnam Airlines trên phương tiện truyền thông địa phương, đến các doanh nghiệp, thương nhân của tỉnh; khuyến khích sử dụng dịch vụ do Vietnam Airlines và các công ty thành viên cung cấp trong hoạt động xúc tiến quảng bá nội địa và quốc tế; hỗ trợ ưu tiên, tạo điều kiện cho Vietnam Airlines là nhà tài trợ - danh vị: Nhà vận chuyển chính thức trong các sự kiện mang tính Quốc gia và quốc tế...

Hai bên sẽ hợp tác tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư, quảng bá du lịch, hàng không; hỗ trợ trao đổi thông tin về sự kiện hội chợ, du lịch quốc tế, các hoạt động xúc tiến thương mại, du lịch trong nước và nước ngoài; phối hợp tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, giáo dục, xúc tiến đầu tư và thương mại quy mô lớn mang tầm quốc gia, quốc tế; hợp tác hỗ trợ tổ chức các lễ hội, sự kiện giao lưu văn hóa, thể thao, ẩm thực quy mô lớn tại tỉnh Hải Dương.

Hải Dương và Vietnam Airlines sẽ phối hợp tổ chức, tham gia, tài trợ chương trình công tác của các đoàn công tác tỉnh Hải Dương đi quảng bá xúc tiến, đầu tư, và thực hiện nhiệm vụ khác trong và ngoài nước; hỗ trợ các doanh nghiệp, thương nhân trong trường hợp cấp thiết...

Vietnam Airlines xây dựng chính sách ưu đãi dành cho doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn, đối tác trong các chương trình, dự án của tỉnh Hải Dương; phối hợp với doanh nghiệp du lịch tại Hải Dương xây dựng gói sản phẩm kích cầu du lịch nhằm thu hút khách đến với tỉnh Hải Dương.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương phân công Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện. Vietnam Airlines phân công Chi nhánh Vietnam Airlines khu vực Việt Nam làm đầu mối phối hợp thực hiện.



Theo ông Nguyễn Minh Hùng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, việc ký kết hợp tác có ý nghĩa quan trọng. Đây là cơ hội để nghiên cứu, hình thành sản phẩm, dịch vụ và tuyến điểm du lịch đặc trưng; quảng bá tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử, văn hoá và tiềm năng, thế mạnh du lịch tỉnh Hải Dương và hình ảnh, thương hiệu của Vietnam Airlines. Hải Dương cam kết sẽ hợp tác chặt chẽ, dành nguồn lực và tạo điều kiện thuận lợi để triển khai hiệu quả nội dung hợp tác với Vietnam Airlines.

Tỉnh Hải Dương nằm ở vị trí trung tâm đồng bằng sông Hồng, thuộc tam giác kinh tế trọng điểm phía Bắc: Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, cách thủ đô Hà Nội khoảng 60 km và cách các cảng biển Hải Phòng khoảng 45 km. Tỉnh có hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông hiện đại, bao gồm các tuyến quốc lộ, đường sắt, cao tốc và nằm gần 2 sân bay quốc tế là Nội Bài (Hà Nội) và Cát Bi (Hải Phòng).

Du lịch Hải Dương nổi tiếng với các điểm đến văn hóa, lịch sử như chùa Côn Sơn, đền Kiếp Bạc, đền Chu Văn An, các làng nghề truyền thống, cùng những hoạt động văn hóa đa dạng như múa rối nước, ca trù, các lễ hội dân gian... Bên cạnh đó, văn hóa ẩm thực phong phú với nhiều đặc sản như bánh đậu xanh, vải thiều Thanh Hà,... đã góp phần tạo nên sức hút độc đáo cho du lịch Hải Dương. 🍷

Nguồn: Tạp chí Điện tử

MB LỘT TOP 3 NGÂN HÀNG NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CAO NHẤT

NẪM TRONG TOP 3 NGÂN HÀNG NỘP NGÂN SÁCH CAO NHẤT NĂM 2023 VỚI CON SỐ LÊN TỚI HƠN 7.500 TỶ ĐỒNG, NGÂN HÀNG TMCP QUÂN ĐỘI (MB) TIẾP TỤC KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ CỦA MỘT NHÀ BĂNG LỚN KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC ĐÓNG GÓP VÀO NGÂN SÁCH QUỐC GIA. CON SỐ NÀY CŨNG PHẢN ÁNH SỰ TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA MB.

Top 3 ngân hàng đóng góp lớn nhất vào ngân sách Nhà nước

Với số tiền nộp ngân sách đạt hơn 7.500 tỷ đồng, tăng 65% so với năm 2022, MB thuộc Top 3 ngân hàng có đóng góp ngân sách cao nhất trong năm 2023. Chỉ tính riêng trong nửa đầu năm 2024, mức đóng góp vào ngân sách của MB lên tới gần 5.900 tỷ đồng. Dữ liệu này được ghi nhận trong danh sách PRIVATE 100 – Doanh nghiệp nộp ngân sách lớn nhất tại Việt Nam do CafeF công bố, dựa các số liệu xác thực, phản ánh toàn bộ số thực nộp ngân sách của doanh nghiệp, bao gồm các khoản thuế, phí, các khoản phải nộp.

Đóng góp vào NSNN là chỉ số quan trọng phản ánh trách nhiệm và tầm ảnh hưởng của doanh nghiệp đối với sự phát triển của quốc gia. Suốt nhiều năm qua, MB đã và đang giữ vững vai trò của nhà băng lớn khi không ngừng nỗ lực đóng góp vào ngân sách quốc gia với sứ mệnh: "Vì sự phát triển của đất nước, lợi ích vì khách hàng".

Con số đóng góp vào NSNN lớn của MB còn phản ánh một năm hoạt động kinh doanh hiệu quả của nhà băng này trong năm 2023. Điều này cũng thể hiện MB tiếp tục giữ tốc độ tăng trưởng ổn định và chắc chắn trong năm qua. Lợi nhuận trước thuế tập đoàn 6 tháng đầu năm 2024 đạt



13,4 nghìn tỷ đồng, khoản lợi nhuận này được ghi nhận bổ sung đáng kể từ nguồn lợi nhuận các công ty thành viên nhờ sự tăng trưởng bền vững và giữ được thị phần. Đáng chú ý về chất lượng tài sản, MB đã vượt qua giai đoạn khó khăn nhất, các khoản nợ xấu đều được trích lập dự phòng tốt.

Nhờ kết quả kinh doanh tích cực trong năm 2023, MB đã trở thành một trong 3 ngân hàng có đóng góp lớn vào ngân sách Nhà nước. Những khoản đóng góp vào ngân sách của MB góp phần vào gia tăng nguồn lực tài chính quốc gia. Đây cũng là nguồn lực quan trọng góp phần xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển giáo dục và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

Động lực tăng trưởng của MB trong năm 2024 - dấu mốc 30 năm phát triển không ngừng

2024 tiếp tục đánh dấu một năm có nhiều động lực tăng trưởng mạnh của MB. Đây cũng mốc đánh dấu tròn 30 năm hình thành và phát triển của ngân hàng MB. Từ một ngân hàng với vốn điều lệ ban đầu 20 tỷ đồng, đến nay, MB đã thuộc top các ngân hàng hàng đầu Việt Nam với tốc độ tăng trưởng vững chắc hàng năm.

Trên cơ sở nền tảng được xây dựng suốt 3 thập kỷ qua, MB đặt kỳ vọng lớn vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024. Theo đó, MB đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng từ 15 – 16%, lợi nhuận trước thuế tập đoàn phấn đấu tăng trưởng 6 – 8%.

Cơ sở của mục tiêu lớn này được xây dựng dựa trên 3 động lực tăng trưởng lớn bao gồm: chuyển đổi số, chiến lược bán lẻ thần tốc và hệ sinh thái toàn diện.

Đầu tiên là chuyển đổi số. Đây là một trong những chìa khóa đã và đang giúp MB tạo ra sức bật tốt, dù phải trải qua khoảng "trũng" ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế nói chung ở giai đoạn 2020-2022. Xác định số hóa là xu hướng không thể đảo ngược, những năm qua, MB đầu tư rất lớn cho chuyển đổi số, tạo lập hệ sinh thái

khách hàng trên khắp các nền tảng, mang đến trải nghiệm tốt cho khách hàng. Nhờ giải pháp số hóa, MB tối ưu hóa chi phí, đẩy mạnh số lượng giao dịch tăng trưởng rất cao. Hiện nay, MB đang là ngân hàng có quy mô chuyển đổi số lớn nhất thị trường.

Động lực tiếp theo là bán lẻ. Hiện, MB có hơn 26 triệu khách hàng, dự kiến 2024 sẽ đạt 30 triệu. Đây cũng là con số đầy ý nghĩa với MB khi chào đón tuổi 30. Quy mô khách hàng của MB được dự báo sẽ còn tiếp tục gia tăng. Bán lẻ sẽ giúp CASA của MB tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới. Theo đánh giá của giới chuyên gia, khi các TCTD bước vào chu kỳ kinh tế mới, tức là mặt bằng lãi suất cho vay giảm, lợi thế CASA và chi phí vốn sẽ giúp MB có điều kiện tốt để đưa đến khách hàng các khoản vay với chi phí hợp lý mà vẫn đảm bảo được lợi nhuận cao trong tương lai. Đây là động lực để tạo ra biên độ tăng trưởng tốt cho MB,

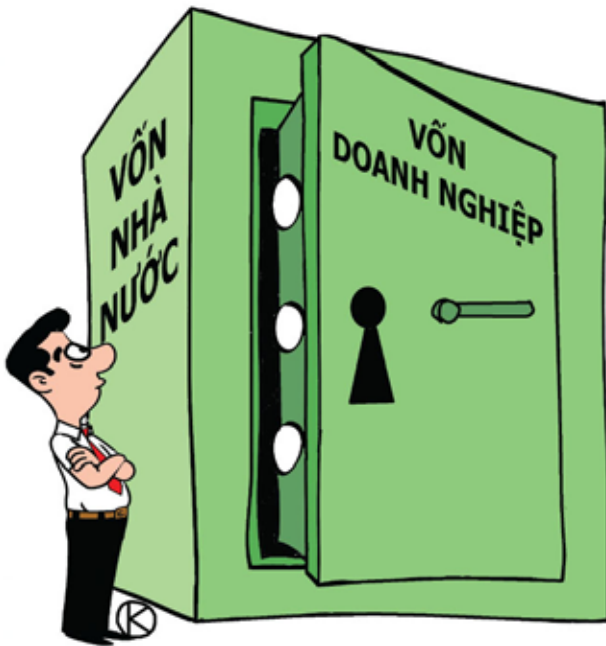
Thứ ba, MB hiện đã xây dựng hệ sinh thái đầy đủ và lớn trong ngành ngân hàng, từ dịch vụ tài chính, chứng khoán, ngân hàng và bảo hiểm dành cho khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp trên 2 nền tảng App MBBank và Biz MBBank. Lợi thế này giúp MB có nội sinh đầy đủ và lớn nhất trong ngành tài chính ngân hàng.

Trong thời gian tới, MB vẫn xác định chuyển đổi số mạnh mẽ và "phát triển bền vững" là chiến lược cốt lõi. Đây là lý do mà MB xây dựng chiến lược tích hợp chiến lược kinh doanh, với tầm nhìn và sứ mệnh hướng tới 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp quốc và Quốc gia, định hướng hoạt động tích hợp tiêu chuẩn quốc tế về môi trường - xã hội - quản trị trong mọi hoạt động vận hành và dịch vụ của ngân hàng. Với chiến lược phát triển bền vững này cộng hưởng cùng nền tảng vững chắc được xây dựng nhiều năm, MB kỳ vọng tiếp tục tạo nên kết quả kinh doanh lớn, tăng trưởng mạnh mẽ, tiếp tục giữ vị trí là ngân hàng đứng trong top đầu nộp ngân sách Nhà nước. Đó cũng là sứ mệnh mà MB đặt ra: "Vì sự phát triển của đất nước, vì lợi ích khách hàng". 🍀

Nguồn: Cafef

KHÔNG THỂ ĐỒNG NHẤT TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP LÀ VỐN NHÀ NƯỚC

DỰ THẢO LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP, THAY CHO LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ VÀO SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI DOANH NGHIỆP BAN HÀNH NĂM 2014, DÙ ĐÃ ĐƯỢC CHÍNH PHỦ XEM XÉT VÀ CHO Ý KIẾN, NHƯNG VẪN CÒN NHIỀU ĐIỂM LÀM CHO CÁC DOANH NGHIỆP LO LẮNG.



Vốn nhà nước sau đầu tư vẫn được coi là vốn nhà nước

Dự thảo xác định một nguyên tắc quan trọng và đúng đắn tại điều 5, đó là “vốn nhà nước sau khi đã đầu tư vào doanh nghiệp được xác định là tài sản, vốn của pháp nhân doanh nghiệp”. Điều này phù hợp với quy định tại Bộ luật Dân sự 2015: (i) pháp nhân có tài sản độc lập với cá nhân, pháp nhân khác (điều 74) và (ii) tài sản của pháp nhân bao gồm vốn góp của chủ sở hữu, sáng lập viên, thành viên của pháp nhân (điều 81).

Luật Doanh nghiệp 2020 cũng quy định: (i) góp vốn là việc góp tài sản để tạo thành vốn điều lệ của công ty (điều 4); và (ii) thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn và cổ đông công ty cổ phần (sau đây gọi chung là “chủ sở hữu”) phải chuyển quyền sở hữu tài sản góp vốn cho công ty (điều 35).

Nguyên tắc đã xác định rõ, các luật chung khác đã quy định rõ, nhưng một số nội dung chi tiết tại dự thảo dường như vẫn nhập nhằng giữa “vốn nhà nước” và “vốn doanh nghiệp”.

Trước hết, dự thảo đưa ra khái niệm “vốn nhà nước tại doanh nghiệp” với định nghĩa là “phần vốn của nhà nước làm chủ sở hữu được đầu tư tại doanh nghiệp” (khoản 21 điều 4), từ đó đặt vấn đề về quản lý, sắp xếp và cơ cấu lại. Như vậy, dự thảo vẫn đang cho rằng doanh nghiệp sở hữu vốn nhà nước, chưa ghi nhận việc Nhà nước đã phải chuyển quyền sở hữu tài sản (bao gồm tiền) khi góp vốn. Điều này xung đột trực tiếp với hai luật đã nêu trên. Sự mập mờ này cũng đặt các doanh nghiệp trước rủi ro phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với mọi quyết định của mình. Mỗi quyết định đầu tư của doanh nghiệp chỉ có thể có một nguồn chung là vốn của doanh nghiệp (không phân tách vốn nhà nước hay vốn khác)(1). Với định nghĩa như trên, nếu phát sinh thua lỗ hoặc không hiệu quả, doanh nghiệp đều có thể bị xem là làm thất thoát vốn nhà nước (tại doanh nghiệp).

Nguyên tắc đã xác định rõ, các luật chung khác đã quy định rõ, nhưng một số nội dung chi tiết tại dự thảo dường như vẫn nhập nhằng giữa “vốn nhà nước” và “vốn doanh nghiệp”.

Thứ hai, dự thảo cũng định nghĩa doanh nghiệp (F2) được doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư (F1) là “doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác”; đồng thời quy định riêng một chương để điều chỉnh hoạt động đầu tư của doanh nghiệp. Quy định này thể hiện rất rõ việc xem vốn của doanh nghiệp là vốn nhà nước.

Nhà nước sử dụng các biện pháp quản lý nhà nước để thực hiện vai trò chủ sở hữu, không có sự tách biệt như yêu cầu tại Nghị quyết 12-NQ/TW(2) (cơ sở chính trị quan trọng của dự thảo), đồng thời không đảm bảo bình đẳng với các chủ sở hữu khác. Chưa tính đến thủ tục hành chính tăng thêm, việc đưa doanh nghiệp F2 vào quản lý còn tạo thêm cơ chế “xin-cho”, can thiệp quá mức vào hoạt động của doanh nghiệp. Cần lưu ý rằng không phải doanh nghiệp nhà nước nào cũng có quy mô lớn, phát sinh rủi ro lớn đến mức phải quản lý chặt chẽ.

Thứ ba, dự thảo đặt ra vấn đề phải bảo toàn, phát triển vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp. Trong khi đó, giá trị tài sản góp vốn phải được xác định khi góp vốn và được phản ánh vào vốn điều lệ. Vốn góp không tăng lên nếu chủ sở hữu không góp thêm vốn. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp không làm “phát triển” vốn được góp mà chỉ có thể làm tăng lợi nhuận, từ đó tăng lợi nhuận được chia/cổ tức cho các chủ sở hữu hoặc tăng giá trị thị trường của phần vốn góp/cổ phần.

Cuối cùng, cách tiếp cận này có thể dẫn đến sự hiểu nhầm về vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường. Thay vì để doanh nghiệp hoạt động một cách tự chủ, Nhà nước lại đưa vào luật các quy định thể hiện sự can thiệp trực tiếp vào hoạt động của các doanh nghiệp thông qua việc kiểm soát vốn đã được đầu tư. Điều

này cũng có thể làm giảm khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước trên thị trường, ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế chung.

Quản lý lợi nhuận của doanh nghiệp như vốn nhà nước

Một vấn đề khác trong dự thảo luật là cách tiếp cận xác định lợi nhuận là vốn của chủ sở hữu để tại doanh nghiệp.

Theo điều 222 Bộ luật Dân sự 2015, người tiến hành hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp có quyền sở hữu đối với tài sản có được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hợp pháp, kể từ thời điểm có được tài sản đó. Như vậy, lợi nhuận thu được từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp thuộc sở hữu của pháp nhân doanh nghiệp, không phải là tài sản của chủ sở hữu.

Điều 55, điều 76 và điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định hội đồng thành viên, chủ sở hữu công ty và đại hội đồng cổ đông quyết định/thông qua việc chia lợi nhuận, cổ tức. Lợi nhuận và cổ tức được chia, mà không phải lợi nhuận được doanh nghiệp tạo ra, mới là tài sản của chủ sở hữu. Trừ trường hợp công ty TNHH một thành viên, chủ sở hữu không được trực tiếp đoạt phần tương ứng với tỷ lệ phần vốn góp/cổ phần trong lợi nhuận sau thuế mà phải thông qua biểu quyết tại hội đồng thành viên/đại hội đồng cổ đông.

Như vậy, Bộ luật Dân sự và Luật Doanh nghiệp đã quy định rõ về quyền liên quan đến lợi nhuận sau thuế. Tuy nhiên, có thể vì mục tiêu tăng thu ngân sách, dự thảo đang ưu tiên lợi ích của Nhà nước so với quyền của doanh nghiệp/các chủ sở hữu.

Trước hết, dự thảo (i) định nghĩa “Quỹ đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp” là “khoản tiền của chủ sở hữu để tại doanh nghiệp” (khoản 20 điều 4); (ii) đồng thời quy định doanh nghiệp trích từ lợi nhuận sau thuế (LNST) để hình thành quỹ này. Như vậy, giữa điểm (i) và (ii) có sự mâu thuẫn rõ ràng. Quỹ đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp được trích từ LNST, không

phải từ cổ tức/lợi nhuận được chia nên thuộc sở hữu của doanh nghiệp. Vậy nhưng, dự thảo lại xem đó là tiền của chủ sở hữu.

Có ý kiến cho rằng quỹ này thuộc khoản mục “vốn chủ sở hữu” trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp nên là tài sản của chủ sở hữu. Tuy nhiên, có thể thấy vốn điều lệ cũng thuộc “vốn chủ sở hữu” là vốn đã góp của chủ sở hữu đã được quy định rõ thuộc sở hữu của doanh nghiệp. Các khoản mục khác thuộc “vốn chủ sở hữu” cũng cần được xử lý tương tự. Tên gọi “vốn chủ sở hữu” chỉ nên được hiểu là các chủ sở hữu có quyền quyết định việc sử dụng phù hợp với quy định pháp luật thông qua biểu quyết tại cơ quan quyết định. Chủ sở hữu không có quyền trực tiếp chiếm hữu, sử dụng và định đoạt tài sản của doanh nghiệp. Ngược lại, đây là các quyền của doanh nghiệp được nêu rõ tại điều 7 Luật Doanh nghiệp 2020.

Hơn nữa, dự thảo quy định quỹ đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp có thể nộp về ngân sách nhà nước, điều chuyển giữa các doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn tương ứng với tỷ lệ phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp tại doanh nghiệp F1 có tỷ lệ vốn nhà nước trên 50%. Điều này cho thấy chủ sở hữu là Nhà nước được trao quyền định đoạt một cách trực tiếp với quỹ, xung đột với quyền của doanh nghiệp nêu trên, không đảm bảo công bằng cho các chủ sở hữu khác khi họ không có quyền pháp định tương tự.

Thứ hai, dự thảo quy định sau khi trích lập các quỹ, phần lợi nhuận, cổ tức được chia tương ứng với phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp được sử dụng để chi tiền lương, tiền thưởng của người do cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn cử, giới thiệu, thuê làm việc trực tiếp tại doanh nghiệp, còn lại nộp vào ngân sách nhà nước. Lợi nhuận, cổ tức được chia thuộc quyền sở hữu của chủ sở hữu nên chủ sở hữu có quyền định đoạt. Tuy nhiên, điều khoản này vẫn có điểm chưa rõ ràng và không phù hợp.

Cụ thể, dự thảo không đề cập đến động tác chia lợi nhuận/cổ tức mà chỉ quy định việc xử lý

phần được chia. Câu hỏi đặt ra là doanh nghiệp có bắt buộc phải chia lợi nhuận/cổ tức? Nếu hiểu rằng việc trả tiền lương, thưởng cần được đảm bảo thì doanh nghiệp bắt buộc phải thực hiện chia. Điều này xung đột với quyền của các cơ quan quyết định cao nhất trong doanh nghiệp (hội đồng thành viên/đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định chia hoặc không).

Bên cạnh đó, để thực hiện trả tiền lương, thưởng và nộp vào ngân sách nhà nước thì bắt buộc phải chia cổ tức bằng tiền mặt. Điều này mâu thuẫn với quy định cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của công ty hoặc bằng tài sản nêu tại điều 135 Luật Doanh nghiệp 2020 cũng như điều 148 Luật các tổ chức tín dụng 2024. Theo quy định về áp dụng luật tại dự thảo, nếu có quy định khác với các luật khác, dự thảo sẽ vẫn được áp dụng.

Như vậy, khi luật mới có hiệu lực, doanh nghiệp sẽ không còn có thể trả cổ tức bằng cổ phần, thông qua đó tăng vốn điều lệ nhằm đáp ứng quy định pháp luật hoặc phục vụ đầu tư, phát triển dài hạn. Lấy ví dụ các ngân hàng thương mại có vốn nhà nước như Vietcombank, VietinBank và BIDV, việc chia cổ tức bằng cổ phần vừa được mở ra tại Luật các tổ chức tín dụng 2024 để đẩy nhanh tăng vốn nhằm nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo giới hạn an toàn sẽ lại phải đóng lại theo dự thảo này.

Mặc dù chủ trương chung là giới hạn việc đầu tư bổ sung vốn vào một số lĩnh vực, việc thắt chặt như tại dự thảo không những không giải quyết được những bất cập của luật hiện hành mà còn tạo ra những rào cản mới, khiến các doanh nghiệp nhà nước thiếu nguồn lực để đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, và đáp ứng nhu cầu thị trường. Điều này không chỉ làm giảm tốc độ tăng trưởng của doanh nghiệp mà còn ảnh hưởng tiêu cực đến sự phát triển tổng thể nền kinh tế.

Một số gợi mở, đề xuất

Để khắc phục những vấn đề trên, thiết nghĩ cơ quan soạn thảo cần bám sát các nguyên tắc đã được đề ra tại điều 5 dự thảo, nguyên tắc cơ

bản của pháp luật dân sự và nguyên tắc quản lý tương xứng với mức độ rủi ro.

Thứ nhất, cần phải xác định một cách rõ ràng vốn nhà nước chỉ tồn tại trước khi góp vốn, do đó không thể có khái niệm “vốn nhà nước tại doanh nghiệp”. Nhà nước bình đẳng với chủ sở hữu khác, chỉ sở hữu phần vốn góp, cổ phần tại doanh nghiệp. Nhà nước không quản lý vốn nhà nước sau khi đã đầu tư như là một tài sản. Tất nhiên, Nhà nước phải đảm bảo doanh nghiệp vận hành theo hướng gia tăng giá trị của vốn góp của mình. Tuy nhiên, mục tiêu này cần thực hiện thông qua giải pháp đã được chỉ ra tại điều 5 dự thảo: thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu vốn theo đúng phần vốn được đầu tư tại doanh nghiệp thông qua cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn và người đại diện chủ sở hữu vốn. Dự thảo chỉ nên quy định quyền, trách nhiệm của cơ quan/người đại diện chủ sở hữu vốn thay vì cố gắng kiểm soát một tài sản không có thực là “vốn nhà nước tại doanh nghiệp”.

Thứ hai, dự thảo hướng tới quản lý các doanh nghiệp F2 có quy mô vốn lớn (ví dụ như công ty con của tập đoàn/tổng công ty). Theo đó, các quy định tại dự thảo chỉ nên giới hạn ở các doanh nghiệp này, được xác định trên các tiêu chí nhất định như vốn điều lệ, ngành/lĩnh vực... Không nên mở rộng ra toàn bộ các doanh nghiệp F2 như dự thảo hiện nay để tránh làm phát sinh khối lượng công việc lớn cho các cấp (Bộ/ngành/UBND, Thủ tướng, Quốc hội) liên quan đến các nội dung phải xem xét cho ý kiến, quyết định, chấp thuận.

Thứ ba, để đạt mục đích quản lý tập trung các khoản thu ngân sách nhà nước từ doanh nghiệp, dự thảo có thể quy định trách nhiệm báo cáo và biểu quyết về phân phối lợi nhuận cho cơ quan/người đại diện chủ sở hữu vốn thay vì cố gắng định đoạt tài sản không thuộc sở hữu của mình (quỹ, lợi nhuận để lại của doanh nghiệp). Việc chia lợi nhuận/cổ tức không nên quy định “cứng” tại dự thảo mà để Quốc hội/Chính phủ quyết định từng năm tùy tình hình ngân sách, chỉ đạo cơ quan/người đại diện chủ sở hữu vốn biểu quyết.

Thứ tư, việc chia cổ tức bằng cổ phần có bản chất là chủ sở hữu góp bổ sung vốn cho doanh nghiệp. Không nên triệt tiêu hoàn toàn hình thức này mà cần xem đây là một nguồn bổ sung vốn và có quy định cụ thể về trình tự, thủ tục để thực hiện. Đối với các tổ chức tín dụng, Quốc hội đã thông qua quy định tại Luật các tổ chức tín dụng 2024 về việc cho phép chia cổ tức bằng cổ phần để tăng vốn, thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đây là lĩnh vực có nhu cầu vốn lớn để đảm bảo giới hạn an toàn vốn, giúp tăng cường tín dụng để phát triển kinh tế, nên áp dụng quy định tại Luật các tổ chức tín dụng 2024 mà không thực hiện theo quy định chung tại dự thảo.

Cuối cùng, đối với quỹ đầu tư phát triển, cần khẳng định lại rằng đây là tài sản của doanh nghiệp và không phải là vốn nhà nước hay tiền của chủ sở hữu. Tương tự như chia lợi nhuận/cổ tức, không nên quy định “cứng” tại dự thảo mà để Quốc hội/Chính phủ quyết định tỷ lệ trích từng năm tùy nhu cầu vốn của ngành/lĩnh vực. Khi đã trích, doanh nghiệp cần được toàn quyền quyết định việc sử dụng cho tăng vốn điều lệ mà không thực hiện thêm bất cứ thủ tục đầu tư vốn nhà nước nào nữa.

(1) Nếu đặt vấn đề tại doanh nghiệp có một nguồn vốn gọi là vốn nhà nước, doanh nghiệp phải phân tách rõ các nguồn vốn sử dụng cho các quyết định kinh doanh (từ vốn nhà nước hay từ vốn vay, vốn huy động khác). Tuy nhiên, pháp luật kế toán không có quy định hạch toán, theo dõi như vậy và cũng không có pháp luật nào quy định về cách thức, tỷ lệ phân tách.

(2) Nghị quyết 12 yêu cầu: Tách bạch, phân định rõ chức năng chủ sở hữu tài sản, vốn của nhà nước với chức năng quản lý Nhà nước đối với mọi loại hình doanh nghiệp, chức năng quản trị kinh doanh của doanh nghiệp nhà nước. 💡

Nguồn: Kinh tế Sài Gòn



Đồng chí Đinh Việt Tùng, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc SCIC báo cáo tại hội nghị

HỘI NGHỊ CÔNG BỐ QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH SẮP XẾP LẠI VÀ ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI SCIC ĐẾN NĂM 2025

NGÀY 17/7/2024 THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐÃ KÝ BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỐ 690/QĐ-TTg PHÊ DUYỆT “KẾ HOẠCH SẮP XẾP LẠI VÀ ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC ĐẾN HẾT NĂM 2025”.

Ngày 17/7/2024 Thủ tướng Chính phủ đã ký ban hành Quyết định số 690/QĐ-TTg phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến hết năm 2025”.

Thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, ngày 23/8, tại Hà Nội, SCIC tổ chức Hội nghị công bố Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại SCIC đến năm 2025.

Tham dự Hội nghị có ông Mai Xuân Thái, Phó Vụ trưởng, Vụ Đối mới Doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ; Bà Bùi Thu Thủy, Cục phó, Cục PTDN Bộ Kế hoạch và Đầu tư; cùng đại diện Đảng ủy Khối DNTW, Ủy ban QLVNN, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và Người đại diện tại các doanh nghiệp có vốn của SCIC.

Về phía Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) có ông Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC; ông Nguyễn Quốc Huy, Phó Bí thư Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc SCIC;

các đồng chí trong Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, cùng toàn thể đảng viên, cán bộ, người lao động SCIC.

Năm 2005, SCIC ra đời trong bối cảnh Đảng và Chính phủ chủ trương đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước; tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu của Nhà nước tại doanh nghiệp; chuyển đổi phương thức quản lý vốn nhà nước từ mệnh lệnh hành chính sang đầu tư kinh doanh vốn, theo đó, Nhà nước đóng vai trò là cổ đông – nhà đầu tư, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và bình đẳng với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

Qua hơn 18 năm thành lập và hoạt động, SCIC đã tiếp nhận 1.081 doanh nghiệp (bao gồm 25 tập đoàn, tổng công ty) với tổng vốn nhà nước hơn 32.344 tỷ đồng; trong đó có tiếp nhận và triển khai tái cơ cấu, xử lý tồn tại của một số tập đoàn, tổng công ty quy mô lớn: Tập đoàn Dệt may Việt Nam – Vinatex, Tổng công ty (TCT) Thủy sản Việt Nam – Seaprodex, TCT Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (Vinaconex), TCT Thép Việt Nam, TCT Sông Đà, TCT Bia rượu nước giải khát Sài Gòn – Sabeco, TCT dược Việt Nam...; bán vốn thành công tại 1.059 doanh

ng nghiệp, tổng giá trị thu về 51.849 tỷ đồng, gấp 4,1 lần giá vốn; tổng vốn đầu tư đã giải ngân đến thời điểm hiện nay là hơn 44.173 tỷ đồng; tổng doanh thu 114.490 tỷ đồng, tổng lợi nhuận 90.852 tỷ đồng, tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu (ROE) bình quân trong cả giai đoạn 13%/năm; tổng nộp NSNN 97.318 tỷ đồng.

Chỉ tính riêng 6 tháng đầu năm 2024 SCIC ghi nhận tổng doanh thu 4.143 tỷ đồng, bằng 46,62% so với kế hoạch năm 2024; Lợi nhuận trước thuế lũy kế ước đạt 5.369 tỷ đồng, tương ứng 80,2% kế hoạch năm và bằng 167,31% năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 4.989 tỷ đồng, tương ứng 76,63% kế hoạch năm và bằng 161,83% so với năm; Nộp thuế là 95 tỷ đồng; Giải ngân đầu tư là 479 tỷ đồng. Danh mục đầu tư của SCIC có 112 doanh nghiệp với tổng vốn nhà nước theo giá trị sổ sách là 53.306 tỷ đồng, trên tổng số vốn điều lệ là 182.891 tỷ đồng.

Kết quả hoạt động và vai trò của SCIC đã được Đảng, Nhà nước đánh giá và ghi nhận. Tại Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/06/2017 Đảng chủ trương “nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) theo cơ chế thị trường và quy định của pháp luật”.

Trong quá trình triển khai

Đề án Cơ cấu lại SCIC (giai đoạn từ 2017-6/2024) SCIC đã chứng minh mô hình và năng lực quản trị vốn hiệu quả, sẵn sàng các nguồn lực để bước sang giai đoạn mới phát triển mạnh mẽ hơn, các chỉ tiêu tăng trưởng liên tục, năm sau cao hơn năm trước; tổng vốn chủ sở hữu tăng gấp 1,55 lần; các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách về cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra. SCIC được xếp loại A theo quy định; tổng giá trị nộp ngân sách nhà nước (NSNN) trong giai đoạn này là 65.117 tỷ đồng, chiếm 67% giá trị nộp NSNN của SCIC từ khi thành lập đến nay.

Trong danh mục đầu tư của SCIC, có những doanh nghiệp có quy mô vốn hóa lớn trên thị trường chứng khoán, có thị phần dẫn đầu trong một số ngành như Vinamilk, Sabeco, FPT, Dược Hậu Giang, Vinatex...

Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2025

Báo cáo tại Hội nghị, ông Đinh Việt Tùng, Ủy viên Ban Thường ủy Đảng ủy, Phó Tổng giám đốc SCIC cho biết, ngày 10/11/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1336/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035; Kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển đến năm 2025 của SCIC và ngày

17/7/2024 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 690/QĐ-TTg phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến hết năm 2025”.

Theo Đề án, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tiếp tục duy trì là Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, giai đoạn đến năm 2025. Trong đó, doanh nghiệp do SCIC nắm giữ 100% vốn điều lệ như hiện tại (gồm 1 doanh nghiệp) là Công ty TNHH MTV Đầu tư SCIC. 7 doanh nghiệp do SCIC nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên bao gồm Công ty TNHH hai thành viên Đầu tư thương mại Trảng Tiển; Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP; CTCP Bệnh viện Giao thông vận tải; CTCP Cảng Quảng Bình; CTCP Cảng Thuận An (thực hiện thoái vốn sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận); CTCP Phim Giải Phóng; Tổng công ty Sông Đà - CTCP. 5 doanh nghiệp do SCIC nắm giữ trên 50% đến dưới 65% vốn điều lệ bao gồm: Tổng công ty cổ phần Bảo Minh; Công ty cổ phần Cảng An Giang (thực hiện thoái vốn sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận); Cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Khai thác và chế biến đá An Giang, Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Công ty cổ phần Viễn thông FPT. 7 doanh nghiệp do SCIC tiếp tục duy

trì tỷ lệ nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ như hiện tại bao gồm: Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm Quốc gia Việt Nam, Công ty cổ phần Sữa Việt Nam, Công ty cổ phần Dược Hậu Giang, Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn, Công ty cổ phần TRAPHACO, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Lâm Đồng, Công ty cổ phần Cấp nước Gia Lai.

Củng cố SCIC đảm bảo đủ các nguồn lực tài chính, năng lực quản trị

Mục tiêu của Đề án là cơ cấu lại SCIC đảm bảo cơ cấu hợp lý, phát huy vai trò chủ đạo là DN đầu tư và kinh doanh vốn theo quy định; thực hiện đầu tư kinh doanh vốn vào DN, dự án theo cơ chế thị trường trong các ngành, lĩnh vực Nhà nước cần tiếp tục nắm giữ chi phối hoặc các DN, dự án trong các ngành, lĩnh vực mà nhà nước không tiếp tục nắm giữ chi phối trong giai đoạn này nhưng có đóng góp quan trọng với chuỗi giá trị của SCIC như: công nghệ, thị trường, tài chính, nguồn thu cổ tức hàng năm, sử dụng nhiều lao động, có nhiều cơ sở đất đai,...; đồng thời, khai thác tốt các cơ hội đầu tư trong nước và từng bước vươn ra thị trường quốc tế.

Củng cố SCIC đảm bảo đủ các nguồn lực tài chính, năng lực quản trị để tập trung thực hiện nhiệm vụ đầu tư kinh

doanh vốn, đầu tư và phát triển các dự án đầu tư có quy mô lớn, quan trọng, định hướng phát triển các công ty con theo chiến lược phát triển của SCIC; hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, góp phần hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo từng giai đoạn.

SCIC sau khi cơ cấu lại có đủ năng lực và nguồn lực tài chính để hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, ổn định và bền vững, gắn với bảo vệ môi trường; đổi mới tổ chức, phương thức kinh doanh, cơ chế quản lý và điều hành, nâng cao năng lực kỹ thuật công nghệ và nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng, tổ chức hợp lý thị trường và quản lý tốt quá trình hoạt động kinh doanh; đầu tư vào các dự án trọng điểm đảm bảo tốc độ tăng trưởng của SCIC; cơ cấu lại vốn đầu tư tại các công ty con, tạo ra các DN trong SCIC có vốn chủ sở hữu lớn, có tiềm lực về tài chính, đảm bảo nâng cao hiệu quả vốn đầu tư, đảm bảo các cân đối lớn của nhà nước trong các lĩnh vực, đáp ứng nhu cầu phát triển của nền kinh tế, phục vụ tốt hơn người dân và doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển vốn của nhà nước đã đầu tư tại doanh nghiệp; từng bước chuyển đổi mô hình hoạt động của SCIC theo mô hình tổ chức đầu tư chuyên nghiệp, định hướng

sau năm 2025 SCIC trở thành tổ chức đầu tư tài chính có quy mô vốn chủ sở hữu hàng đầu tại Việt Nam.

Giải pháp đối với các doanh nghiệp trong danh mục SCIC tiếp tục nắm giữ đến năm 2025

Trên cơ sở Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại SCIC; Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, định hướng, SCIC đề ra các giải pháp triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, trong đó bao gồm nhóm giải pháp về đổi mới quản trị doanh nghiệp, phương án cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản của doanh nghiệp, nhân sự bộ máy, định hướng đầu tư đổi mới công nghệ...

Đối với các doanh nghiệp trong danh mục SCIC tiếp tục nắm giữ đến năm 2025, SCIC sẽ tiếp tục thực hiện tốt vai trò cổ đông nhà nước, củng cố, phát triển một số doanh nghiệp quy mô lớn, có hiệu quả cao, thương hiệu tốt, có khả năng cạnh tranh như: Xây dựng cơ chế quản trị riêng đối với các doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện phương án tái cơ cấu doanh nghiệp nhằm tập trung xử lý tồn tại và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Đầu tư thêm vốn vào các doanh nghiệp kinh doanh có

hiệu quả, qua đó tạo ra giá trị gia tăng cho vốn nhà nước; tập trung tái cơ cấu, xử lý dứt điểm tồn tại kéo dài tại một số tập đoàn, tổng công ty có tình hình tài chính phức tạp, quyết toán vốn nhà nước khi cổ phần hóa, sắp xếp nhà đất; tiếp tục triển khai các giải pháp, đồng hành cùng các doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn đảm bảo nguồn lực cho sản xuất; tiếp tục kiện toàn hệ thống người đại diện; xem xét áp dụng cơ chế tiền lương, thưởng, phụ cấp, thù lao người đại diện gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ, qua đó củng cố mối quan hệ chặt chẽ giữa chủ sở hữu và người đại diện tại doanh nghiệp...

Ý kiến đa dạng các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC

Tại phần tham luận đại diện các doanh nghiệp lớn như Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng công ty Sông Đà, Tổng công ty Dược Việt Nam, Tổng công ty Thép Việt Nam cũng đã đưa ra những ý kiến đóng góp trong hội nghị.

Ông Lê Tiến Trường, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt may Việt Nam cho biết: Quyết định số 690/QĐ - TTg được Thủ tướng phê duyệt có ý nghĩa quan trọng đối với SCIC và các doanh nghiệp thuộc quản lý của SCIC. Tuy nhiên, ông có một vài kiến nghị muốn làm rõ trong quá trình thực hiện đề án. Thứ nhất, các khoản thoái vốn

trong năm 2025 rất lớn, việc tổ chức triển khai liên quan đến phân cấp, ủy quyền nếu không tốt, không đủ thẩm quyền thì sẽ rất khó để hoàn thành đề án. Đối với các đơn vị đang được chi phối như Vinatex (doanh nghiệp do SCIC nắm giữ trên 50% đến dưới 65% vốn điều lệ), "liệu công ty có được chủ động mua hoặc bán trong phạm vi này và có được nhận cơ chế như SCIC không?" Thứ hai, việc thoái vốn sẽ có ý nghĩa khi việc xin ý kiến để đưa ra đầu giá được dựa trên cơ sở giá trị gia tăng. Nhưng nếu quy trình xin giá thoái vốn, thời điểm thoái vốn,... cũng phải đi xin chỉ để công nhận đúng trình tự, trong trường hợp không may thị trường đi xuống, việc đầu giá sẽ bị trượt và mất đi giá trị. Ông Trường mong muốn SCIC đưa ra giải pháp hỗ trợ để việc hoàn thành đề án được triển khai một cách tốt nhất.

Phát biểu tham luận tại hội nghị, bà Hàn Thị Khánh Vinh, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc TCT Dược Việt Nam cũng cho rằng Quyết định 690/QĐ - TTg đã thể hiện sự đúng đắn của Chính phủ; SCIC tiếp tục nắm giữ 65% vốn tại Vinapharm đến năm 2025 và trong các năm tiếp theo không chỉ tạo điều kiện thuận lợi cho việc hiện thực hóa các dự án nói trên của Vinapharm mà còn có ý nghĩa đối với sự phát triển bền vững và hiệu quả của Vinapharm; Đồng thời gia



Ông Nguyễn Chí Thành, Ủy viên BCH Đảng bộ Khối DNTW, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC phát biểu kết luận hội nghị

tăng tỷ lệ đóng góp vào thị trường Dược phẩm Việt Nam của các doanh nghiệp có vốn góp của SCIC cũng như góp phần phục vụ chiến lược quốc gia phát triển ngành dược theo Quyết định 1165/QĐ – TTg của Thủ tướng Chính phủ, góp phần đảm bảo an ninh y tế, bình ổn giá thuốc, góp phần trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân và làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của Chính phủ.

Ông Trần Văn Tuấn, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Sông Đà chia sẻ: Hiện nay, theo Quyết định 690/QĐ – TTg Tổng công ty Sông Đà là doanh nghiệp do SCIC nắm giữ từ 65% vốn điều lệ trở lên đến hết năm 2025. Thực hiện chỉ đạo và định hướng của SCIC, Tổng công ty Sông Đà đã xây

dựng Đề án tái cơ cấu lại Sông Đà, giai đoạn 2023-2028, kế thừa các yếu tố truyền thống và các định hướng mới, theo xu hướng phát triển của đất nước, nhằm xây dựng Tổng công ty Sông Đà thành doanh nghiệp phát triển mạnh, bền vững, nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả sản xuất.

Các đại biểu cũng được nghe ý kiến của Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Thép Việt Nam - Ông Lê Song Lai phát biểu tại hội nghị: trong phê duyệt danh mục thuộc SCIC tiếp tục duy trì nắm giữ đến năm 2025, Vnsteel là 1 trong 5 doanh nghiệp sắp xếp theo phương án riêng, ông cũng muốn SCIC cụ thể hóa phương án triển khai để án đối với Vnsteel rõ nét hơn. Đồng thời thực hiện đầu tư vào lĩnh vực có triển vọng phát triển, chiếm thị phần lớn

và có khả năng cạnh tranh của Vnsteel.

SCIC nhìn lại quá khứ và hướng tới tương lai

Ở Việt Nam, doanh nghiệp nhà nước luôn giữ vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, được khẳng định cả về lý luận và thực tiễn.

Tại hội nghị, ông Nguyễn Chí Thành, Ủy viên BCH Đảng bộ Khối DNTW, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC cũng nêu rõ: Trong bối cảnh định hướng phát triển kinh tế đất nước hiện nay, tái cơ cấu DNNN trong giai đoạn này được yêu cầu phải tiến hành sâu hơn, giải quyết các vấn đề mang tính cơ cấu đối với toàn bộ khu vực DNNN nhằm hướng tới mục tiêu thay đổi về chất, tạo điều kiện để các DN có

thể khai thác các nguồn lực cho tăng trưởng và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Nhìn lại cả quá trình nỗ lực tái cơ cấu DNNN, SCIC đã thực hiện mạnh mẽ và quyết liệt, tập trung thực hiện các biện pháp quản trị thông qua vai trò cổ đông nhà nước, cụ thể tại các tập đoàn, tổng công ty có quy mô vốn lớn, có tình hình tài chính phức tạp như: Vinaconex, Vinatex, Vnsteel, TCT Sông Đà, Seaprodex, Licogi, Thương mại Trảng Tiển. Một số doanh nghiệp sau khi tái cơ cấu, xử lý tồn tại, bán vốn thành công mang lại hiệu quả cao như: Khách sạn Kim Liên, Nhựa Bình Minh, Contrexim; thậm chí nâng cao giá trị doanh nghiệp, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài như Vinamilk, Dược Hậu Giang, Dược Domesco, Nhựa Tiền Phong, FPT... Có thể nói, hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp của SCIC trong 18 năm qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực, từ tiếp nhận 1.081 doanh nghiệp (bao gồm 25 tập đoàn, tổng công ty) với tổng vốn nhà nước hơn 32.344 tỷ đồng; Đã bán thành công tại 1.059 doanh nghiệp, tổng giá trị thu về 51.849 tỷ đồng, gấp 4,1 lần giá vốn. Sắp xếp, cổ phần hóa: 31 doanh nghiệp danh mục của SCIC ; Tổng doanh thu 114.490 tỷ đồng, tổng lợi nhuận 90.852 tỷ đồng; ROE bình quân trong cả giai đoạn 13%/năm; Tổng

nộp NSNN 97.318 tỷ đồng; Tổng giá trị giải ngân đầu tư 44.173 tỷ đồng; Sau quá trình tái cơ cấu mạnh mẽ, danh mục của SCIC hiện nay còn 112 doanh nghiệp với giá trị vốn hóa khoảng 08 tỷ USD.

Cùng với Chiến lược phát triển của SCIC (theo QĐ số 1336/QĐ-TTg), Đề án cơ cấu lại SCIC là căn cứ pháp lý quan trọng và xác định rõ mục tiêu, định hướng và giải pháp để SCIC đẩy mạnh triển khai hoạt động tái cơ cấu, đầu tư kinh doanh vốn, thực hiện vai trò nhà đầu tư của Chính phủ.

Thay mặt Đảng ủy, Ban lãnh đạo SCIC, ông Nguyễn Chí Thành, Ủy viên BCH Đảng bộ Khối DNTW, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các đồng chí lãnh đạo và cán bộ của Văn phòng Chính phủ, Đảng ủy khối DNTW, Ủy Ban QLVNN, Bộ Tài chính, Bộ KH-ĐT,... trong thời gian qua đã hỗ trợ góp ý, thẩm định đối với Đề án cơ cấu lại của SCIC.

Ban lãnh đạo SCIC xin ghi nhận, tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý của các đồng chí đại diện các doanh nghiệp, tại hội nghị ông Nguyễn Chí Thành cũng đã trực tiếp giải đáp thắc mắc của các đại biểu về các vấn đề như phương án triển khai tái cơ cấu doanh nghiệp; việc phân cấp, phân quyền, tạo điều kiện cho doanh nghiệp

chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, không làm mở rộng thêm đối tượng quản lý so với hiện nay; triển khai đầu tư thêm vốn vào các doanh nghiệp kinh doanh có hiệu quả, nhằm tạo ra giá trị gia tăng vốn nhà nước; tập trung xử lý tồn tại của các doanh nghiệp thuộc danh mục quản lý...

Trong 5 năm tiếp theo (2026-2030), SCIC đặt mục tiêu tập trung nguồn lực để đẩy mạnh hoạt động đầu tư kinh doanh vốn, ưu tiên đầu tư vào những ngành, lĩnh vực mang lại hiệu quả, những lĩnh vực then chốt, trọng yếu mà Nhà nước cần nắm giữ và SCIC có lợi thế, tạo ra sức lan tỏa và dẫn dắt, mở đường cho các thành phần kinh tế khác cùng đầu tư và phát triển. Do đó, tập thể lãnh đạo SCIC cần có trách nhiệm, ý thức sâu sắc để hoàn thành nhiệm vụ được giao theo Chiến lược và Đề án tái cơ cấu SCIC. Phải dám nghĩ, dám làm và phải có cách làm mới.

Đứng trước những thử thách và khó khăn SCIC mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các Bộ, Ngành, Cơ quan Trung ương và Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trước mắt là tháo gỡ những vướng mắc pháp lý để kịp thời thực hiện và hoàn thành kế hoạch kinh doanh 02 năm 2024 – 2025 và Đề án tái cơ cấu SCIC. 🌟

TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI ĐOÀN ĐẠI SỨ QUÁN CUBA

NGÀY 31 THÁNG 7 NĂM 2024, ĐOÀN ĐẠI SỨ QUÁN CUBA ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) NHẪM THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC KINH TẾ, ĐẦU TƯ GIỮA HAI BÊN.



Toàn cảnh buổi làm việc

Tham dự buổi làm việc, về phía SCIC có ông Nguyễn Quốc Huy, Tổng Giám đốc SCIC cùng đại diện Lãnh đạo các đơn vị của SCIC. Về phía Đại sứ quán Cuba, có Ông Joy Puentes Saldise, Phó Đại sứ Đại sứ quán Cuba tại Việt Nam; Bà Irmina Perojo, Tham tán Kinh tế.

Tại buổi làm việc, Phó Đại sứ Cuba đánh giá cao sự chủ động của SCIC về việc thúc đẩy mối

quan hệ hợp tác giữa Đại sứ quán Cuba và SCIC; Phía Đại sứ quán cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm, hợp tác trong việc chia sẻ kinh nghiệm cổ phần hóa, cải cách doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn SCIC; Để tăng cường triển khai quan hệ hợp tác, Phó Đại sứ Cuba đề xuất gia hạn Biên bản Ghi nhớ hợp tác (MOU) được ký kết giữa SCIC với Ủy ban Triển khai đường lối Kinh tế và Xã hội Cuba vào năm 2019,

sẽ bao gồm những nội dung hợp tác mới phù hợp với giai đoạn phát triển kinh tế phục hồi sau đại dịch COVID-19 do Ủy ban Triển khai đường lối Kinh tế và Xã hội Cuba đã chuyển đổi thành mô hình Tổ công tác dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ tướng Chính phủ Cộng hòa Cuba.

Đồng thời, Phó Đại sứ Cuba chia sẻ những hoạt động trao đổi cấp nhà nước giữa Việt Nam và Cuba sẽ diễn ra trong



Đoàn công tác hai bên chụp ảnh lưu niệm

thời gian tới vào tháng 10 và tháng 11, đây chính là cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam đến Cuba tìm kiếm cơ hội đầu tư và hợp tác kinh tế giữa hai nước. Đặc biệt, Cuba hiện đang quan tâm đến khả năng hợp tác trong các lĩnh vực như: dược phẩm, công nghệ sinh học, dịch vụ y tế, nông nghiệp và công nghệ thông tin.

Về phía SCIC, Tổng giám đốc Nguyễn Quốc Huy đánh giá cao các thông tin mà phía Cuba cung cấp, đề xuất các khả năng hợp tác trong

các ngành và lĩnh vực mà phía Cuba quan tâm như ngành dược, sinh học, y tế, biệt dược và một số lĩnh vực như nông sản, lúa gạo, ngô, thức ăn chăn nuôi... Tổng Giám đốc SCIC cũng khẳng định SCIC sẵn sàng làm cầu nối hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hai bên có thể hợp tác lâu dài trong tương lai.

Kết thúc buổi làm việc, Phó Đại sứ Cuba bày tỏ sự trân trọng mối quan hệ tốt đẹp lâu đời giữa Cuba và Việt Nam, hai bên sẽ tiếp tục hỗ

trợ, chia sẻ kinh nghiệm cho nhau trong quá trình cải cách kinh tế phục vụ phát triển lợi ích quốc gia, dân tộc. Về phía SCIC, ông Nguyễn Quốc Huy cũng đã gửi tới đoàn Đại sứ quán Cuba sự cảm ơn chân thành về những thông tin chia sẻ rất thiết thực, hữu ích cho hoạt động và triển vọng hợp tác giữa SCIC và Đại sứ quán Cuba, đồng thời mong muốn hai bên thường xuyên trao đổi thông tin, xúc tiến các cơ hội đầu tư, hướng đến việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế bền vững. 🇻🇳

SCIC

TỔ CHỨC TỌA ĐÀM: DỰ THẢO LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

NGÀY 15/8, TẠI HÀ NỘI, BỘ TÀI CHÍNH (CỤC TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP) PHỐI HỢP VỚI ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP VÀ TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) TỔ CHỨC TỌA ĐÀM LẤY Ý KIẾN VỀ “DỰ THẢO LUẬT QUẢN LÝ VÀ ĐẦU TƯ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP”.



Ông Bùi Tuấn Minh, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp phát biểu khai mạc tọa đàm



Ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC phát biểu tại tọa đàm

Tham dự tọa đàm về phía Bộ Tài chính có ông Bùi Tuấn Minh, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Thành viên thường trực Ban soạn thảo, Tổ trưởng tổ biên tập dự thảo Luật; Về phía Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp có bà Đặng Thu Thủy, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Kiểm soát nội bộ; Về phía SCIC có ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC; ông Nguyễn Quốc Huy, Tổng Giám đốc SCIC, cùng đại diện các cơ quan thuộc Quốc hội, các bộ, ban ngành, các chuyên gia, thành viên Ban soạn thảo và đại diện các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC.

Phát biểu khai mạc tọa đàm, ông Bùi Tuấn Minh, Cục trưởng Cục Tài chính doanh nghiệp, Thành

viên thường trực Ban soạn thảo, Tổ trưởng tổ biên tập dự thảo Luật cho biết, song song với quá trình lấy ý kiến các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Luật bằng hình thức văn bản, Bộ Tài chính cũng tổ chức 9 cuộc hội thảo, tọa đàm lấy ý kiến trực tiếp. Tại mỗi cuộc hội thảo, tọa đàm, Bộ Tài chính phân chia, lấy ý kiến dành cho đối tượng doanh nghiệp có vốn nhà nước theo từng lĩnh vực, do các doanh nghiệp nhà nước có rất nhiều lĩnh vực, hình thái.

“Buổi tọa đàm hôm nay nhằm mục tiêu lấy ý kiến đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước chuyên sâu về lĩnh vực tài chính gồm: SCIC, Tập đoàn Bảo Việt, các công ty DATC, Vietlott, công ty chứng khoán... có rất nhiều đặc thù. Để

ngợi các đại biểu trao đổi, góp ý thẳng thắn, đi trực diện vào các nội dung tại dự thảo Luật” - ông Bùi Tuấn Minh đề nghị.

Phát biểu tại tọa đàm, ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC kiến nghị, Ban soạn thảo trong quá trình thiết kế Luật lưu ý việc tiếp tục tách bạch chức năng chủ sở hữu vốn với chức năng quản lý nhà nước tại doanh nghiệp sâu hơn, toàn diện, triệt để hơn. Bên cạnh đó, việc phân định giữa doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn của doanh nghiệp nhà nước cần rõ hơn. Về phương thức quản lý đối với đối tượng doanh nghiệp cấp 1, cấp 2 nên hướng dẫn, phân cấp rõ ràng.

“Đối với doanh nghiệp cấp 2 nghiên cứu phân cấp những nội dung nào, như phê duyệt chiến lược, đề án tái cơ cấu, giao nhiệm vụ hàng năm có thể xin thêm ý kiến chủ sở hữu. Còn đối với các nội dung về chủ trương đầu tư, tăng giảm vốn hay quản lý các hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp cấp 2 có thể giao, phân cấp cho người đại diện và hội đồng thành viên, hội đồng quản trị của doanh nghiệp này” - ông Nguyễn Chí Thành cho hay.

Ông Thành cho biết thêm, hiện nay ở khu vực ASEAN hay Trung Quốc đều có mô hình về quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ban soạn thảo cần nhắc tổ chức một buổi lắng nghe ý kiến các chuyên gia, cán bộ xây dựng chính sách các nước để có thể học hỏi kinh nghiệm. Đặc biệt với mô hình ở Trung Quốc có khuôn khổ, thể chế, điều khoản, điều kiện tương tự như Việt Nam có thể học hỏi áp dụng, qua đó giúp các doanh nghiệp nhà nước phát triển mạnh hơn, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh và hội nhập quốc tế sâu rộng như hiện nay.

“SCIC cũng kiến nghị có các chính sách đặc thù cho Tổng công ty, như liên quan đến vấn đề tài chính, cơ chế, con người. SCIC có nguồn lực thì được quyền đầu tư, mua thêm vốn tại các doanh nghiệp khác, các ngân hàng như BIDV, Vietcombank... Hoặc cần nhắc thiết kế

1 chương riêng trong bộ luật này về vai trò của SCIC với tư cách của một nhà đầu tư” - Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC kiến nghị.

Một trong những nội dung được nhiều doanh nghiệp quan tâm góp ý tại tọa đàm là về xác định đối tượng áp dụng Luật. Hiện nay theo thiết kế tại dự thảo, đối tượng điều chỉnh là doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư, bao gồm: doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp và “doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác là doanh nghiệp có vốn đầu tư của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp” nhằm đảm bảo nguyên tắc quản lý theo dòng vốn đầu tư, nhà nước thực sự đóng vai trò là chủ sở hữu vốn, nhà đầu tư vốn, bình đẳng về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm với các nhà đầu tư khác trong doanh nghiệp, phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW, đảm bảo việc phân công rõ, phân cấp mạnh tạo điều kiện cho doanh nghiệp chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh, không làm mở rộng thêm đối tượng quản lý so với hiện nay.

Góp ý kiến về nội dung này, ông Tạ Hữu Doanh, Trưởng ban Tổng hợp – Pháp chế, Tập đoàn Dệt may cho biết, dự thảo lần này so với Luật 69/2014/QH13 trước đây đã tách bạch các nhóm doanh nghiệp, doanh nghiệp F1 do Nhà nước trực tiếp nắm giữ vốn, doanh nghiệp F2 do doanh nghiệp F1 nắm giữ vốn giúp cho các doanh nghiệp hoạt động thuận lợi hơn. Tuy nhiên, đối với doanh nghiệp F2 nên xác định rõ ràng, cụ thể hơn. Tập đoàn ủng hộ quan điểm về đối tượng doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác (F2) là doanh nghiệp có vốn đầu tư trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp 100% vốn điều lệ. Bởi doanh nghiệp F1 đầu tư tới doanh nghiệp F2, nếu sở hữu ít cổ phần sẽ không được quyền chi phối, quyết định doanh nghiệp F2, các quyết định chỉ đạo từ F1 xuống F2 rất khó thực hiện.

Đồng quan điểm, ông Phạm Xuân Hoàn, Trưởng ban Pháp chế, Công ty CP viễn thông FPT cho rằng, Luật nên cân nhắc, xem xét lại phạm vi điều chỉnh của Luật. Hiện công ty đang hoạt động theo Luật doanh nghiệp,

Luật chứng khoán nên việc quy định doanh nghiệp F2 thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật gây khó trong việc chờ xin ý kiến từ F1, do doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực viễn thông truyền hình, thuộc lĩnh vực công nghệ do đó đòi hỏi quyết định đầu tư cần nhanh và chính xác.

Phát biểu tại tọa đàm, ông Lê Văn Thanh, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty thép Việt Nam cũng đồng ý với phương án “doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác là doanh nghiệp có vốn đầu tư trên 50% vốn điều lệ của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp 100% vốn điều lệ” để phù hợp với điều 88 của Luật Doanh nghiệp năm 2020. Theo dự thảo phạm vi doanh nghiệp quy định đến tất cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư của doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp sẽ bao gồm các doanh nghiệp mà tỉ lệ vốn góp của nhà nước hoặc tỷ lệ vốn của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp tại doanh nghiệp khác rất nhỏ. Vì vậy trong trường hợp thông qua người đại diện không có khả năng chi phối, quyết định vấn đề quan trọng của công ty dẫn đến hiệu quả quản lý theo phạm vi không đạt được.

Theo ông ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng giám đốc SCIC, việc xây dựng luật mới về nội dung này là hết sức cần thiết và cấp bách nhằm tách bạch, phân định rõ chức năng của chủ sở hữu tài sản vốn Nhà nước với chức năng quản trị doanh nghiệp, cũng như chức năng quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp. SCIC tin tưởng rằng kết quả buổi tọa đàm hôm nay sẽ đóng góp quan trọng vào sự thành công của quá trình xây dựng Luật.

Liên quan đến vấn đề phân phối lợi nhuận sau thuế, dự thảo Luật đang đưa ra 3 phương án. Với vai trò là công ty cổ phần, để hài hòa lợi ích giữa các cổ đông, đại diện Tập đoàn dặt may kiến nghị nên chọn phương án trích tối đa không quá 50% lợi nhuận sau thuế vào Quỹ Đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp. Phần lợi nhuận còn lại để trích quỹ cho người lao động, quỹ khen thưởng phúc lợi, thưởng cho ban quản lý điều hành khi vượt định mức kế hoạch,



Ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng giám đốc SCIC phát biểu tại tọa đàm

chi trả cổ tức cho cổ đông... như vậy sẽ hài hòa quyền lợi giữa nhà nước, người lao động.

Thông tin làm rõ thêm các nội dung tại dự thảo Luật, ông Bùi Tuấn Minh cho biết, dự thảo Luật đi theo hướng chỉ quản lý theo dòng vốn chứ không quản lý pháp nhân doanh nghiệp. Theo đó Nhà nước, Chính phủ chỉ quản lý đối với cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn quản lý theo phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp, doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư trực tiếp chịu trách nhiệm quản lý theo phần vốn tại doanh nghiệp có vốn nhà nước đầu tư khác.

Bên cạnh đó liên quan đến Quỹ đầu tư phát triển để tại doanh nghiệp cần khẳng định rõ đây không phải là của doanh nghiệp. Quỹ được hình thành từ lợi nhuận sau thuế và lợi nhuận này là của chủ sở hữu. Quỹ đầu tư để tại doanh nghiệp thuộc quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu. Bên cạnh đó về thẩm quyền đầu tư vốn



Bà Đặng Thu Thủy, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Kiểm soát nội bộ Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp phát biểu kết luận tọa đàm

nhà nước vào doanh nghiệp và quyết định các dự án đầu tư của doanh nghiệp, các cấp như Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ thực hiện phê duyệt chủ trương đầu tư còn hoạt động quyết định đầu tư và thực hiện đầu tư giao cho doanh nghiệp, trao quyền chủ động cho doanh nghiệp.

Phát biểu kết luận tọa đàm, bà Đặng Thu Thủy, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Kiểm soát nội bộ Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cảm ơn các đồng chí lãnh đạo Bộ Tài chính, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, lãnh đạo SCIC và đại diện các cơ quan, doanh nghiệp đã tham gia phối hợp xây dựng Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Đồng thời đánh giá cao các ý kiến đóng góp tại Tọa đàm đã làm sâu sắc, cụ thể hơn một số vấn đề vướng mắc, bất cập trong quá trình

thực thi Luật số 69/2014/QH13, đồng thời cũng đã tập trung trao đổi, thảo luận cụ thể các nội dung quy định tại Dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp do Bộ Tài chính chủ trì soạn thảo đang lấy ý kiến; nhất là các quy định liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, các thuật ngữ, khái niệm; vấn đề tăng cường đẩy mạnh phân cấp, phân quyền cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp; và trình tự thủ tục trong phê duyệt chủ trương dự án đầu tư cùng một số quy định khác tại Dự thảo Luật nhằm bảo đảm Luật khi được ban hành sẽ góp phần tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực tế hiện nay, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan đại diện chủ sở hữu và doanh nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. 🍀

SCIC THAM DỰ DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM-UAE

NGÀY 26 THÁNG 8 NĂM 2024, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ THAM DỰ DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM-UAE, DIỄN RA TẠI KHÁCH SẠN MELIA, HÀ NỘI, NHẪM THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC KINH TẾ VÀ ĐẦU TƯ GIỮA CÁC ĐỐI TÁC ĐẾN TỪ CÁC TIỂU VƯƠNG QUỐC Ả-RẬP THỐNG NHẤT (UAE) VÀ SCIC.



Chủ tịch HĐQT SCIC Nguyễn Chí Thành chia sẻ thông tin với Thứ trưởng Bộ Đầu tư Abu Dhabi tại buổi làm việc

Tham dự các buổi làm việc tại diễn đàn, về phía SCIC có Chủ tịch HĐQT Nguyễn Chí Thành; Phó Tổng Giám đốc Lê Thanh Tuấn cùng đại diện lãnh đạo các đơn vị của SCIC. Về phía UAE, có Thứ trưởng Bộ Đầu tư Abu Dhabi; các cán bộ Cơ quan Đầu tư Chính phủ Abu Dhabi (ADIA) cùng đại diện Lãnh đạo Công ty Đầu tư Mubadala và Quỹ Phát triển Abu Dhabi (ADFD).

Tại buổi làm việc, Chủ tịch HĐQT SCIC Nguyễn Chí Thành đã giới thiệu với các đối tác UAE về cơ hội đầu tư vào Việt Nam thông qua việc mua cổ phần doanh nghiệp trong danh mục thoái vốn của SCIC, và giới thiệu một số cơ hội hợp tác đầu tư trong các lĩnh vực như công nghệ cao, dược phẩm và cơ sở hạ tầng. Đây là cơ hội tốt để hai bên tìm kiếm các cơ hội hợp tác, mở rộng thị trường đầu tư trên những lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm.

Đồng thời, Chủ tịch Nguyễn Chí Thành cũng nhấn mạnh trên nền tảng quan hệ liên chính phủ tốt đẹp giữa hai quốc gia nói chung và mối quan hệ hợp tác giữa SCIC và UAE nói riêng, SCIC sẵn sàng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hai bên có thể hợp tác lâu dài trong tương lai. Để đẩy mạnh hơn nữa hợp tác song phương, Chủ tịch SCIC cũng đề nghị hai bên tăng cường trao đổi thông tin, mong muốn trong thời gian tới hai bên có thể tổ chức các diễn đàn riêng cho doanh nghiệp về các lĩnh vực cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối và hợp tác.

Ngoài ra, phía SCIC cũng chia sẻ với đoàn công tác UAE thông tin về các quy định hiện hành liên quan đến quy trình đầu tư cũng như

các cơ chế pháp lý mới tại Việt Nam vào các dự án trạm thu phí, thông qua hình thức liên doanh giữa SCIC và quỹ ADQ thuộc Bộ Đầu tư Abu Dhabi, cũng như các Quỹ đầu tư khác của UAE như ADIA và Mubadala, để phục vụ không chỉ cho những dự án hiện tại mà còn những lĩnh vực SCIC đang nghiên cứu hướng tới đầu tư như đường cao tốc, cảng biển, cảng sân bay, trung tâm dữ liệu, v.v.

Chủ tịch SCIC cũng chia sẻ trong quá trình phát triển, Việt Nam đang nỗ lực thực hiện chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, bởi vậy, rất mong phía UAE sẽ tích cực hỗ trợ và giúp đỡ một cách mạnh mẽ và toàn diện. Điển hình có doanh nghiệp FPT là một trong các doanh nghiệp lớn thuộc danh mục của SCIC đang có nhu cầu hợp tác với các doanh nghiệp UAE để thực hiện các dự án này.

Tại buổi làm việc, Thứ trưởng Bộ Đầu tư Abu Dhabi đã bày tỏ sự quan tâm về các đề xuất của Chủ tịch Nguyễn Chí Thành cũng như tiềm năng phát triển lớn của Việt Nam. Phía UAE sẵn sàng tạo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động đầu tư của hai bên; đồng thời Thứ trưởng cũng nhất trí cho việc tổ chức các diễn đàn doanh nghiệp trong giai đoạn tới nhằm triển khai các hoạt động cụ thể khi phía UAE nhận được các thông tin về những doanh nghiệp và dự án tại Việt Nam đang có nhu cầu hợp tác quốc tế.

Kết thúc các buổi làm việc, Chủ tịch Nguyễn Chí Thành đã gửi lời cảm ơn chân thành tới các đối tác UAE và đề nghị hai bên tăng cường hợp tác hơn nữa, thường xuyên trao đổi thông tin, tích cực xúc tiến các cơ hội đầu tư để hướng đến mục tiêu phát triển bền vững cho cả hai quốc gia. 🌟



NGÀY 24.8.2024, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) ĐÃ ỦNG HỘ KINH PHÍ ĐỂ HỖ TRỢ XÂY 30 CĂN NHÀ CHO NGƯỜI NGHÈO TỈNH QUẢNG NGÃI. HOẠT ĐỘNG NẰM TRONG CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC GIỮA ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP (ỦY BAN) NGUYỄN HOÀNG ANH VỚI TỈNH QUẢNG NGÃI VỀ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2024; THU HÚT ĐẦU TƯ VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TẬP ĐOÀN, TỔNG CÔNG TY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

Tham gia đoàn công tác có các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Đỗ Hữu Huy và Nguyễn Cảnh Toàn; đại diện Lãnh đạo các Vụ của Ủy ban; đại diện Lãnh đạo các Tập đoàn, Tổng công ty thuộc Ủy ban. Về phía SCIC có Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC Nguyễn Chí Thành.

Tiếp và làm việc với đoàn, về phía lãnh đạo tỉnh có Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bùi Thị Quỳnh Vân; Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hoàng Giang; Phó Bí thư Tỉnh ủy Đinh Thị Hồng Minh; lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và đại diện các sở, ban, ngành.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Nguyễn Hoàng Anh, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp bày tỏ niềm vui mừng khi có dịp được đến thăm và làm việc tại tỉnh Quảng Ngãi – một quê hương cách mạng, anh hùng, giàu truyền thống, nỗ lực vươn lên và có nhiều đóng góp lớn cho công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong nhiều năm qua, Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh Quảng Ngãi đã ủng hộ, hỗ trợ và tạo điều kiện cho nhiều Tập đoàn, Tổng công ty do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu hoạt động ổn định và có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

Cũng tại buổi làm việc, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bùi Thị Quỳnh Vân khẳng định, Quảng Ngãi luôn xác định, lĩnh vực công nghiệp là một trong những mũi nhọn thúc đẩy sự phát triển. Lãnh đạo tỉnh Quảng Ngãi mong muốn Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp cùng các tập đoàn, tổng công ty luôn đồng hành, hỗ trợ để tỉnh hướng tới mục tiêu phát triển nhanh, bền vững.

Trong khuôn khổ chương trình, các tập đoàn, tổng công ty do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu đã

hỗ trợ Quảng Ngãi xây dựng hơn 300 căn nhà cho người nghèo. Trong đó, SCIC hỗ trợ 30 căn nhà, nhằm chung sức đem đến cuộc sống an cư lạc nghiệp cho người dân có hoàn cảnh khó khăn của tỉnh Quảng Ngãi.

Tại buổi làm việc, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC Nguyễn Chí Thành cho biết: trong thời gian qua, các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC đã triển khai nhiều dự án quy mô lớn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với tổng mức đầu tư khoảng 3.200 tỷ đồng, đóng góp ngân sách nhà nước trên 2.000 tỷ đồng/năm, giải quyết gần 700 lao động. Xét về giá trị nộp ngân sách cũng là nhóm doanh nghiệp có đóng góp lớn đứng thứ 2-3 sau nhóm doanh nghiệp dầu khí trên địa bàn. Một số dự án cụ thể của các doanh nghiệp như:

CTCP Bia Sài Gòn - Quảng Ngãi do SABECO (Công ty có vốn của SCIC) sở hữu 66% vốn điều lệ, đã đầu tư dự án nhà máy bia công suất 250 triệu lít/năm với tổng mức đầu tư trên 2.000 tỷ đồng. Đây là nhà máy hiện đại bậc nhất ở miền Trung và đứng thứ 2 trong hệ thống của SABECO trong toàn quốc. Dự án đã giải quyết việc làm cho hơn 500 người lao động của tỉnh và đóng góp ngân sách nhà nước trên 2.000 tỷ đồng/năm.

Dự án trang trại bò sữa của Vinamilk tại Quảng Ngãi có quy mô đầu tư gần 600 tỷ đồng, với công suất 4.000 con bò sữa, giải quyết trên 160 lao động trên địa bàn. Đây là trang trại hiện đại nhất Việt Nam về công nghệ với tiêu chuẩn xanh, toàn bộ điện sử dụng là năng lượng mặt trời; tất cả công nghệ chăm sóc, vắt sữa, chế biến thức ăn đều nhập từ các nước nổi tiếng thế giới trong ngành bò sữa và nông nghiệp công nghệ cao như Thụy Điển, New Zealand, Israel.

Hay dự án của Công ty Hạ tầng và Bất động sản Việt Nam, tại thời điểm SCIC là cổ đông sáng lập và còn nắm giữ vốn, công ty đã đầu tư Khu đô thị Ngọc Bảo Viên với tổng mức đầu tư khoảng 650 tỷ đồng, diện tích hơn 31ha, với sản phẩm là shophouse, nhà phố, biệt thự song lập, biệt thự đơn lập. Đây cũng là một trong



Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC Nguyễn Chí Thành trao biểu trưng tới đại diện tỉnh Quảng Ngãi hỗ trợ xây nhà cho người nghèo trên địa bàn tỉnh

những khu đô thị được đầu tư quy mô lớn và bài bản đầu tiên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Bản thân SCIC cũng đã từng bày tỏ quan tâm, lập đề xuất dự án và làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về dự án khu du lịch nghỉ dưỡng và đô thị tại bãi biển Bình Châu, tuy nhiên sau đó, UBND tỉnh đã giao dự án cho nhà đầu tư khác.

Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC cũng chia sẻ thêm, với chức năng, nhiệm vụ là tổ chức đầu tư tài chính của Chính phủ thuộc Ủy Ban QLVNN tại doanh nghiệp, SCIC có thể hợp tác với tỉnh Quảng Ngãi triển khai các dự án đầu tư nhằm hỗ trợ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế địa phương như: SCIC đầu tư mua trái phiếu chính quyền địa phương để hỗ trợ nguồn vốn cho tỉnh triển khai các dự án đầu tư phát triển. Tỉnh sẽ dùng nguồn thu từ dự án và/hoặc các nguồn khác của ngân sách tỉnh để trả gốc và lãi cho SCIC trong tương lai với thời hạn vay, lãi suất vay theo quy định; hoặc SCIC có thể trực tiếp đầu tư các dự án hạ tầng như bệnh

viện, trường học, đường... sau khi hoàn thành thì bàn giao cho tỉnh quản lý vận hành và bố trí nguồn ngân sách để trả gốc và một phần lãi định mức cho SCIC.

Trong thời gian tới, SCIC và các doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC sẽ tiếp tục tìm kiếm, nghiên cứu các cơ hội đầu tư phù hợp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Bên cạnh những thành tựu đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước đã được Đảng, Nhà nước ghi nhận, SCIC cũng là một trong những đơn vị thuộc khối doanh nghiệp nhà nước tích cực trong công tác an sinh - xã hội, tài trợ cộng đồng và coi đó là một nội dung quan trọng cho sự phát triển bền vững. Toàn thể lãnh đạo, cán bộ, nhân viên và người lao động SCIC luôn xác định ý thức trách nhiệm với cộng đồng bằng những hành động thiết thực nhất, hỗ trợ cả vật chất và tinh thần, góp phần cải thiện đời sống nhân dân địa phương, phát huy truyền thống tương thân tương ái tốt đẹp của dân tộc. 🇻🇳

SCIC

VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

**NGHỊ ĐỊNH SỐ
103/2024/NĐ-CP
NGÀY 30/07/2024 CỦA
CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH
VỀ TIỀN SỬ DỤNG
ĐẤT, TIỀN THUÊ ĐẤT**

Ngày 30/7/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Các trường hợp miễn tiền sử dụng đất như sau:

Một là, miễn tiền sử dụng đất khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất (cấp Giấy chứng nhận) trong hạn mức đất ở cho người sử dụng đất trong các trường hợp sau:

- Để thực hiện chính sách nhà ở, đất ở đối với thương binh hoặc bệnh binh không có khả năng lao động, hộ gia đình liệt sỹ không còn lao động chính.
- Người nghèo, hộ gia đình hoặc cá nhân là người dân tộc thiểu số sinh sống tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo.
- Đất ở cho người phải di dời khi Nhà nước thu hồi đất do có nguy cơ đe dọa tính mạng con người...

Hai là, miễn tiền sử dụng đất trong hạn mức giao đất ở khi cấp



Giấy chứng nhận lần đầu đối với đất do chuyển mục đích sử dụng từ đất không phải là đất ở sang đất ở do tách hộ đối với hộ gia đình là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo tại các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc và miền núi theo Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định.

Ba là, miễn tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với hộ gia đình, người có công với cách mạng mà thuộc đối tượng được miễn tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công.

- Miễn tiền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân, cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư

theo quy định của pháp luật về nhà ở.

2. Các đối tượng được giảm tiền sử dụng đất theo quy định mới bao gồm:

Giảm 50% tiền sử dụng đất với đất ở cho các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 124 của Luật Đất đai đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo hoặc huyện đảo không có đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Giảm tiền sử dụng đất đối với đất ở trong hạn mức giao đất ở (bao gồm giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận cho người đang sử dụng đất) đối với người có công với cách mạng mà thuộc diện được giảm tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về người có công....

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/8/2024. 🚀





SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Lê Thanh Tuấn** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung: **Đàm Thúy Nga** - Trưởng Ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: **Trần Hoàng Ly** - Phó Ban Đối ngoại Truyền thông • Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 • Email: bantin@scic.vn • Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội